

UBND XÃ NA SANG
TRƯỜNG THCS SỐ 1 NA SANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 09/KH-THCS

Na Sang, ngày 30 tháng 8 năm 2025

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG **Năm học 2025 – 2026**

Căn cứ Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ GDĐT ban hành Điều lệ trường THCS, THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ Thông tư 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 về việc ban hành Chương trình giáo dục phổ thông;

Căn cứ Quyết định 1812/QĐ-UBND, ngày 13/8/2025 về kế hoạch thời gian năm học 2025-2026 đối với Giáo dục Mầm non, giáo dục phổ thông và Giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Điện Biên;

Căn cứ vào công văn 2604/SGDĐT-GDTrH, ngày 29 tháng 8 năm 2025 về kế hoạch thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2025-2026;

Trường THCS số 1 Na Sang xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2025-2026 cụ thể như sau:

I. BỐI CẢNH XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

1.1. Bối cảnh bên ngoài

1.1.1. Thời cơ

Ngay sau khi thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp, nhà trường luôn nhận được sự quan tâm chỉ đạo sát sao của các cấp ủy Đảng chính quyền địa phương, các tổ chức đoàn thể mà đặc biệt là Đảng ủy - HĐND - UBND xã Na Sang; sự quan tâm chỉ đạo sát sao của Phòng Giáo dục trung học sở GD&ĐT tỉnh Điện Biên; sự ủng hộ nhiệt tình và sự phối kết hợp của các cơ quan ban ngành, các tổ chức đoàn thể xã hội, các tổ dân phố trên địa bàn xã và các bậc phụ huynh học sinh.

Các cấp lãnh đạo Đảng, chính quyền rất quan tâm đến việc phát triển giáo dục tại địa phương. Điều kiện kinh tế xã hội của xã sau khi thực hiện sát nhập thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp khá phát triển, đời sống của nhân dân có nhiều thay đổi.

Cơ sở vật chất trường lớp khang trang, hiện đại. Trang thiết bị dạy học đáp ứng yêu cầu giáo dục của nhà trường.

Chế độ tiền lương cho giáo viên, chế độ chính sách cho học sinh vùng khó khăn, người dân tộc, học sinh mồ côi... đã được quan tâm kịp thời.

Chương trình GDPT 2018 là chương trình mở, tăng tính chủ động cho nhà trường.

Sự phát triển mạnh mẽ của CNTT 4.0 và sự tuyên truyền của các cấp và nhà trường nên xã hội và phụ huynh học sinh đã nắm bắt được những lộ trình và các điều kiện cần có để đáp ứng thực hiện đổi mới CTGDPT.

1.1.2. Thách thức

Xã Na Sang có 39 tổ dân phố, bản trong đó có 30 bản, tổ dân phố làm nông nghiệp thuộc vùng đặc biệt khó khăn, tỷ lệ gia đình hộ nghèo còn cao, do vậy điều kiện kinh tế khó khăn các em là nguồn lao động chính của gia đình nên điều kiện học tập của các em có rất nhiều ảnh hưởng, đặc biệt là việc tự học, tự nghiên cứu bài của các em ở nhà còn hạn chế.

Tỷ lệ HS trái tuyến chiếm 32,9 % cho nên các em phải sống xa nhà, do vậy các em không được sự quan tâm chăm sóc thường xuyên của gia đình.

Sự phát triển của mạng xã hội do vậy đã làm một số em HS có nhận thức bị lôi cuốn vào các tệ nạn XH như nghiện chơi game, sử dụng mạng XH không đúng mục đích. Trường nằm trên địa bàn có một số dịch vụ kinh doanh điện tử nên ít nhiều tác động ảnh hưởng đến học tập của học sinh

Một số phụ huynh chưa nhận thức đầy đủ về tầm quan trọng về việc học tập của con em mình, còn không quan tâm thường xuyên.

1.2. Bối cảnh bên trong

1.2.1. Điểm mạnh

Trường đạt trường chuẩn Quốc gia mức độ I, kiểm định chất lượng Cấp độ II, công tác dạy và học thực hiện tốt, do vậy luôn luôn được cấp trên ghi nhận và khen thưởng của các cấp.

Đội ngũ cán bộ giáo viên đa số có năng lực chuyên môn khá và giỏi, ở các bộ môn đều có GV cốt cán của trường và của ngành, phẩm chất đạo đức tốt, có tinh thần đoàn kết, có ý thức tổ chức kỷ luật, có tinh thần trách nhiệm trong công tác.

Đội ngũ cán bộ giáo viên đảm bảo về số lượng và loại hình các môn học, có năng lực chuyên môn, có phẩm chất đạo đức tốt.

Đa số các em học sinh ngoan, có ý thức tu dưỡng rèn luyện đi học chuyên cần và duy trì tốt sĩ số HS ý thức tốt về tầm quan trọng của việc học tập cho tương lai sau này.

Nhà trường có đủ số phòng học, máy chiếu và mạng Internet, thuận lợi cho việc ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và dạy học.

Khuôn viên nhà trường có các cây bóng mát và các bồn hoa được nở quanh năm, tạo cho môi trường luôn luôn xanh, sạch đẹp.

Tỷ lệ giáo viên/lớp đảm bảo theo quy định. BGH và có nhiều giáo viên đạt giáo viên dạy giỏi cấp huyện cấp tỉnh. Hơn nữa có nhiều giáo viên làm giáo viên cốt cán ở trường, Phòng giáo dục và sở giáo dục.

Giáo viên tổng phụ trách đội có năng lực chuyên môn vững vàng, năng động, sáng tạo trong việc thực hiện nhiệm vụ công tác đội.

Đa số phụ huynh học sinh đã quan tâm đến HS và quan tâm đến con em mình. Công tác XHHGD được nhân dân địa phương đồng tình ủng hộ.

1.2.2. Điểm yếu

Một số ít giáo viên chưa thực sự thường xuyên cố gắng trong chuyên môn. Công tác bồi dưỡng HS giỏi cấp tỉnh chất lượng còn chưa cao.

Một số học sinh chưa xác định đúng động cơ thái độ học tập và gia đình chưa nhận thức đầy đủ, chưa quan tâm đúng mức đến việc học tập của con em, phó mặc hoàn toàn cho nhà trường.

Sân chơi bãi tập của nhà trường diện tích còn hẹp cho nên cũng ảnh hưởng đến phong trào thể dục thể thao trong nhà trường.

Hệ thống phòng học bộ môn còn là phòng tạm, số lượng còn thiếu, chưa đảm bảo diện tích theo quy định.

3. Những thành tích đạt được trong năm học 2024-2025

3.1 Về chất lượng giáo dục:

Kết quả 02 mặt giáo dục:

Lớp	Sĩ số	Rèn luyện				Học tập			
		Tốt	Khá	T.B (Đạt)	Yếu (CĐ)	Giỏi	Khá	T.B (Đạt)	Yếu (CĐ)
T. T. Tr	446	362	66	16	7	64	187	188	7
Tỷ lệ	100 %	81,17	14,80	3,59	0,45	14,35	41,93	42,15	1,55
TL so với năm trước		+0,7	- 0,03	+0,69	+0,04	+ 1,5	+0,13	-0,05	-0,05

Tỷ lệ học lực và hạnh kiểm vượt các tiêu chí của trường chuẩn Quốc gia.

3.2. Kết quả các cuộc thi

- Kết quả thi các môn văn hóa lớp 9

Môn thi	Cấp trường					Cấp huyện					Cấp tỉnh				
	TS	Nhất	Nhì	Ba	KK	TS	Nhất	Nhì	Ba	KK	TS	Nhất	Nhì	Ba	KK
Văn hóa lớp 9	45	0	2	0	43	37	2	15	9	11	24	0	0	3	21

- Kết quả các cuộc thi T.Anh Internet, Violympic lớp 6->8, Toán VIOEDU, Olympic LQ Đôn năm học 2024-2025

Môn thi	Cấp trường					Cấp huyện					Cấp tỉnh				
	TS	Nhất	Nhì	Ba	KK	TS	Nhất	Nhì	Ba	KK	TS	Nhất	Nhì	Ba	KK
T.Anh Internet	29	1	12	6	10	24	1	4	9	10	21	1	8	7	5
Violympic lớp 6->8	121	2	8	22	89	99	7	22	34	33					

Cuộc thi Toán VIOEDU, Olympic LQ Đôn

Môn thi	Cấp trường					Cấp huyện					Cấp tỉnh				
---------	------------	--	--	--	--	-----------	--	--	--	--	----------	--	--	--	--

	TS	Nhất	Nhì	Ba	KK	TS	Vàng	Bạc	Đồng	KK	TS	Vàng	Bạc	Đồng	KK
Toán VIOED U	33	5	10	6	12	16	4	5	5	2	8	2	1	4	1KK
Olympic LQ Đôn	18										12	1	3	5	3

- Kết quả cuộc thi KHKT:

Môn thi	Cấp trường					Cấp huyện					Cấp tỉnh	
	TS	Nhất	Nhì	Ba	KK	TS	Nhất	Nhì	Ba	KK		
KHKT	7	1	2	2	2	5	1	0	1	3		

- Hội thao:

Môn thi	Cấp trường					Cấp huyện					Cấp tỉnh	
	TS	Nhất	Nhì	Ba	KK	TS	Nhất	Nhì	Ba	KK	Nhất	Ba
Thể thao	20	4	4	4	8	11	5	2	2	2	4	3
Bóng đá	12	2	2	2	6							

- Học sinh đạt danh hiệu Châu ngoan Bắc Hồ: 362 em
- Học sinh được khen thưởng cuối năm: 251 em
- Số Học sinh tốt nghiệp THCS 99 Học sinh = 100% (3HS trúng tuyển vào trường chuyên Lê Quý Đôn; 17 học sinh trúng tuyển vào trường dân tộc nội trú tỉnh Điện Biên)
- Kết quả thi tuyển vào 10 đứng thứ 12/ 123 trường (Điểm TB môn Toán: 5,68; môn Ngữ văn 5,01; môn Tiếng Anh: 4,90 ; Điểm TB3 Môn: 5,20)

3.3. Chất lượng đội ngũ và hồ sơ giáo án

Kết quả kiểm tra hồ sơ:

- + Hồ sơ: 4/4 tổ xếp loại tốt. Hồ sơ Đội, Đoàn xếp loại tốt.
- + Hồ sơ thư viện, thiết bị: Xếp loại tốt.
- + Hồ sơ giáo viên: 25/25 bộ được xếp loại tốt.
- + GVDG cấp trường: 22/25 trong đó cấp huyện 18; cấp tỉnh 7.

3.4 Công tác thi đua và đánh giá xếp loại viên chức, chuẩn nghề nghiệp giáo viên

3.4.1. Học sinh:

Tập thể lớp đạt giải nhất: 9A1, 9A2, 9A3; giải nhì: 8A1, 7A2, 6A2

Cá nhân: Học sinh xuất sắc 03; HSG: 61 HS; HS tiên tiến: 187 HS.

3.4.2. CBGV:

Xếp loại viên chức: HTX SNV: 7 ; HTTNV: 25;

Khen thưởng cuối năm đề nghị khen thưởng:

Bằng khen UBND tỉnh: 4; CSTĐ 7 đồng chí. UBND huyện khen: 10 đồng chí.

LĐTT: 32 đồng chí.

Tập thể LĐXS được UBND tỉnh tặng cờ thi đua xuất sắc. Nhà trường giữ vững chuẩn phổ cập PCGDTHCS ở Mức độ 3, Kiểm định chất lượng Cấp độ 2, chuẩn Quốc gia Mức độ 1; thư viện trường đạt chuẩn thư viện.

3.5. Hoạt động phong trào

Nhà trường phối hợp với công đoàn tổ chức các ngày lễ lớn: Ngày khai giảng năm học mới 5/9; ngày nhà giáo Việt Nam 20/11; ngày tết thiếu nhi...

Làm tốt công tác tuyên truyền về pháp luật, GDKN sống cho HS, GD giới tính, tâm lý học sinh, phòng chống bạo lực học đường...

4. Định hướng xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường

Duy trì các tiêu chuẩn trường đạt chuẩn quốc gia và chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục Cấp độ II. Đào tạo những con người phát triển theo hướng toàn diện, mạnh về thể chất, phát triển về trí lực, đáp ứng được sự tiến bộ và phát triển của đất nước trong thời kỳ mới.

Tạo dựng một môi trường học tập thân thiện, tích cực, có kỷ cương, tình thương, trách nhiệm, có chất lượng giáo dục cao để mỗi học sinh đều có cơ hội phát triển năng lực cá nhân, có khả năng thích ứng với cộng đồng. Đào tạo học sinh có tri thức, có sức khỏe, có óc sáng tạo, luôn có những kỳ vọng, tự tin hội nhập là những giá trị mà trường vươn tới.

Bằng các hình thức giáo dục hữu hiệu theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh, chú trọng tìm hiểu, nắm vững đặc điểm tâm lý của từng học sinh nhằm trang bị những kiến thức, kỹ năng cần thiết để mọi học sinh phát huy hết năng lực cá nhân, tư duy sáng tạo của mình. Tạo một môi trường học tập thân thiện để mỗi ngày học sinh đến trường là một ngày hạnh phúc.

II. MỤC TIÊU.

1. Mục tiêu chung

1.1. Tiếp tục tổ chức thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông 2018(CTGDPT 2018). Triển khai thực hiện dạy học 2 buổi/ngày theo lộ trình phù hợp với điều kiện.

1.2. Tăng cường các điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục, phát triển mạng lưới trường lớp, xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia; bố trí đội ngũ giáo viên hợp lý. Xây dựng kế hoạch nâng cao chất lượng giáo dục phổ thông năm học 2025-2026; công khai chất lượng giáo dục; xây dựng, phát triển mô hình “Trường học hạnh phúc”.

1.3. Tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá đáp ứng yêu cầu phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; đẩy mạnh giáo dục STEM/STEAM, năng lực số, trí tuệ nhân tạo (AI), giáo dục hướng nghiệp và phân luồng học sinh sau THCS, THPT; chuẩn bị các điều kiện tổ chức dạy học tiếng dân tộc thiểu số cấp trung học, triển khai dạy học tiếng nước Lào, Trung Quốc theo hướng dẫn của Bộ GDĐT và phù hợp với nhu cầu, thực tiễn của từng đơn vị;

1.4. củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục và thực hiện công bằng trong tiếp cận giáo dục; thực hiện hiệu quả nhiệm vụ giáo dục dân tộc và giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật.

1.5. Đẩy mạnh chuyển đổi số và đổi mới quản trị trường học; tăng cường kiểm tra, giám sát theo thẩm quyền. Củng cố, nâng cao chất lượng giáo dục thể chất, phát triển thể thao trường học, duy trì tổ chức các hoạt động VH, VN, TDTT; chú trọng công tác y tế trường học, phòng chống dịch bệnh, đảm bảo

môi trường học tập an toàn, lành mạnh.

2. Mục tiêu cụ thể

- Tiến hành sắp xếp lại số lớp, số học sinh trên lớp đảm bảo số lượng học sinh đúng theo tinh thần chỉ đạo của các cấp, tạo điều kiện thuận lợi về mọi mặt cho học sinh học tập và rèn luyện.

- Tham mưu có hiệu quả các giải pháp huy động và duy trì số lượng học sinh đảm bảo đạt và vượt chỉ tiêu kế hoạch giao. Phối kết hợp với các tổ chức chính trị, các ban ngành đoàn thể trong và ngoài nhà trường huy động tối đa học sinh trong độ tuổi ra lớp, giảm tỉ lệ học sinh bỏ học, tăng tỉ lệ đi học chuyên cần.

- Tăng cường nền nếp, kỷ cương và chất lượng, hiệu quả giáo dục trong nhà trường. Tập trung nâng cao chất lượng mũi nhọn cũng như chất lượng đại trà. Tham gia đầy đủ và có chất lượng các cuộc thi dành cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh theo hướng dẫn của Sở GD&ĐT. Tổ chức và động viên học sinh khối 8,9 tích cực tham gia hoạt động NCKH và Cuộc thi KHKT dành cho học sinh trung học theo hướng dẫn của Bộ, Sở, Phòng GD&ĐT.

- Thực hiện thường xuyên, hiệu quả các phương pháp, hình thức và kĩ thuật dạy học tích cực, phương pháp giáo dục kỷ luật tích cực; Đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, các cuộc thi, hội thi, hội thao; Triển khai văn bản Bộ, của Sở về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2025-2026. Tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo, rèn luyện phương pháp tự học và vận dụng kiến thức, kĩ năng của học sinh; Đổi mới phương thức đánh giá học sinh; tích cực đổi mới nội dung, phương thức giáo dục hướng nghiệp gắn với thực tiễn sản xuất, kinh doanh tại địa phương;

- Trú trọng nâng cao hiệu quả chất lượng dạy học tiếng Anh và Tin học:

- Thực hiện có hiệu quả giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh, tăng cường tuyên truyền nâng cao nhận thức của phụ huynh học sinh, học sinh và các tầng lớp nhân dân về ý nghĩa, tầm quan trọng của giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh phổ thông trên địa bàn. Xây dựng đội giáo viên cốt cán làm nòng cốt cho các đợt tập huấn, bồi dưỡng giáo viên phụ trách công tác giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng học sinh. Từng bước xây dựng và đưa công tác giáo dục hướng nghiệp hướng tới phương thức giáo dục hướng nghiệp tiên tiến.

- Phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục: Tổ chức và thực hiện hiệu quả về việc Bồi dưỡng thường xuyên giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục và bồi dưỡng thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 năm học 2025-2026. Tiếp tục đổi mới sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học. Xây dựng đội ngũ giáo viên cốt cán tất cả các môn học; tăng cường vai trò nòng cốt, chủ động, tích cực trong tham mưu và tổ chức triển khai chuyên môn trong nhà trường và tham gia các hoạt động chuyên môn cụm trường. Phát huy hiệu quả giáo viên dạy đạt giáo viên giỏi các cấp trong công tác nâng cao chất lượng chuyên môn nghiệp vụ của nhà trường. Phân công và bố trí sắp xếp đội ngũ đảm bảo về số lượng, chất lượng, cân đối về cơ cấu, trú trọng nâng cao trách nhiệm của cán bộ tư vấn giáo dục trong nhà trường. Tham gia

đầy đủ, có hiệu quả chuyên đề trường, cụm.

- Đổi mới công tác quản lý giáo dục, quản trị nhà trường: Khuyến khích đội ngũ chủ động, sáng tạo trong phát triển chương trình dạy và học. Thường xuyên quan tâm đến tầm nhìn sứ mạng, tạo giá trị, xây dựng và thực hiện các chương trình hành động phát triển nhà trường, tự chủ và tự chịu trách nhiệm về các vấn đề cơ bản như: Xây dựng các mục tiêu kế hoạch, tổ chức, dạy học và giáo dục, tài chính và tài sản, huy động các nguồn lực cộng đồng.... Chú trọng tạo dựng phong cách lãnh đạo dân chủ, công bằng và có trách nhiệm của Chi bộ, Ban giám hiệu; các tổ chức, đoàn thể. Thường xuyên kiểm tra rút ra các bài học kinh nghiệm về công tác quản lý và hoạt động dạy học phấn đấu hướng tới môi trường giáo dục phát triển năng lực, phẩm chất học sinh.

- Thực hiện công khai theo Thông thư 09/2024/TT-BGDĐT đúng quy chế đảm bảo theo quy định; Tổ chức việc dạy thêm, học thêm với chương trình nội dung tăng cường kiến thức và kỹ năng cho học sinh theo đúng hướng dẫn, chỉ đạo hiện hành của Sở, Bộ GD&ĐT và UBND tỉnh.

- Tăng cường ứng dụng CNTT và truyền thông trong tổ chức quản lý; thường xuyên xây dựng mối liên hệ, nâng cao hiệu quả hoạt động phối kết hợp giữa nhà trường với cha mẹ học sinh và cộng đồng trong việc giáo dục học sinh. Nâng cao chất lượng và sử dụng hiệu quả hệ thống thông tin điện tử quản lý các phần mềm và kiểm tra tính xác thực của các số liệu trên hệ thống. Tham gia có chất lượng và hiệu quả các hoạt động tập huấn, bồi dưỡng giáo viên, nhân viên, cán bộ quản lý giáo dục bằng hình thức trực tuyến do các cấp, ngành tổ chức.

- Chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, ý thức, trách nhiệm của công dân đối với xã hội, cộng đồng của học sinh; Phối hợp thường xuyên với Ban đại diện cha mẹ học sinh theo Thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22/11/2011;

- Duy trì kết quả Phổ cập giáo dục theo tinh thần chỉ đạo các văn bản của các cấp và thực hiện tốt công tác tự kiểm định chất lượng giáo dục, công nhận trường đạt chuẩn quốc gia theo Thông tư 18/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ GD&ĐT về Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường THCS, THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học. Văn bản hợp nhất 12/VBHN--BGD, ngày 31/12/2024 về việc Ban hành thông tư Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học.

- Chỉ đạo thực hiện có hiệu quả Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ GD&ĐT về việc ban hành Chương trình giáo dục phổ thông; Tiếp tục thực hiện Quyết định số 408/QĐ-UBND ngày 07/5/2020 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch tổng thể thực hiện Chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh; Tổ chức biểu dương kịp thời gương người tốt, việc tốt, tập thể, cá nhân có thành tích cao trong việc thực hiện truyền thông về giáo dục. Tiếp nhận thông tin phản ánh từ người dân, tiến hành xử lý, giải quyết kịp thời, góp phần giải quyết dứt điểm những thắc mắc về các hoạt động giáo dục và Chương trình giáo dục phổ thông năm học 2025-2026.

- Đẩy mạnh công tác thi đua. Phát động các thi đua gắn với các ngày lễ

lớn, phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu thi đua một cách thực chất; kiên quyết khắc phục bệnh thành tích trong giáo dục. Tổ chức và triển khai phong trào thi đua, lập hồ sơ xét duyệt, công nhận và đề nghị công nhận các danh hiệu thi đua đảm bảo chỉ tiêu phấn đấu và đúng quy định.

- Thực hiện đầy đủ chế độ báo cáo đầy đủ, đảm bảo chính xác và đúng thời hạn.

III. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Thực hiện chương trình môn học

1.1. Kế hoạch thời gian năm học :

Theo Quyết định số 1812/QĐ-UBND, ngày 13/8/2025 của UBND tỉnh Điện Biên về việc ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2025-2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Điện Biên;

* Học kỳ 1: Từ ngày 6/9/2025 -> 17/01/2026.

* Học kỳ 2: Từ ngày 18/01/2026 -> 31/5/2026.

* Kết thúc năm học trước ngày 31/5/2026.

1.2. Chương trình chi tiết các môn học

* **Tiết học chính khóa:**

TT	Môn	Lớp 6			Lớp 7			Lớp 8			Lớp 9		
		Kỳ I	Kỳ II	Cả năm	Kỳ I	Kỳ II	Cả năm	Kỳ I	Kỳ II	Cả năm	Kỳ I	Kỳ II	Cả năm
1	Toán	72	68	140	72	68	140	72	68	140	72	68	140
2	Vật lý	30	25	55	22	33	55	27	25	52	26	22	48
3	Hoá học	15	15	30	16	14	30	22	21	43	27	28	55
4	Sinh	26	29	55	33	22	55	23	22	45	19	18	37
5	Ngữ văn	72	68	140	72	68	140	72	68	140	72	68	140
6	Lịch sử	27	26	53	27	26	53	27	26	53	27	26	53
7	Địa lý	27	25	52	27	25	52	27	25	52	27	25	52
8	Tiếng anh	54	51	105	54	51	105	54	51	105	54	51	105
9	Tin học	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35
10	Công nghệ	18	17	35	18	17	35	35	17	52	35	17	52
11	GDCD	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35
12	Thể	36	34	70	36	34	70	36	34	70	36	34	70

	dục												
13	Âm nhạc	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35
14	Mĩ thuật	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35
15	GDDP	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35
16	TNHN	54	51	105	54	51	105	54	51	105	54	51	105
Tổng 1		521	494	1015	521	494	1015	539	493	1032	539	493	1032

*** Tiết học nâng cao chất lượng, Ôn thi vào 10 (Buổi 2)**

TT	Môn	Lớp 6			Lớp 7			Lớp 8			Lớp 9		
		Kỳ I	Kỳ II	Cả năm	Kỳ I	Kỳ II	Cả năm	Kỳ I	Kỳ II	Cả năm	Kỳ I	Kỳ II	Cả năm
	Toán	32	28	60	32	28	60	32	28	60	32	28	60
	Ngữ văn	32	28	60	32	28	60	32	28	60	32	28	60
	Tiếng anh	12	8	20	12	8	20	12	8	20	12	8	20
	KHTN - L	4	3	7	4	3	7	4	3	7	4	3	7
	KHTN -H	4	3	7	4	3	7	4	3	7	4	3	7
	KHTN -S	4	3	7	4	3	7	4	3	7	4	3	7
	Lịch sử- Địa Lý (Lịch sử)	6	4	10	6	4	10	6	4	10	6	4	10
	Lịch sử- Địa Lý (Địa Lý)	6	4	10	6	4	10	6	4	10	6	4	10
	Ôn vào 10 Toán										15	30	45
	Ôn vào 10 Ngữ Văn										15	30	45
	Ôn vào 10 T.Anh										15	30	45
Tổng 2		100	75	175	100	75	175	100	75	175	100	75	175
Tổng thực hiện		621	569	1190	621	569	1190	639	569	1208	684	614	1262

1.3. Hoạt động ngoại khóa, câu lạc bộ

*** Câu lạc bộ thể thao**

Tổ chức câu lạc bộ bóng đá, đá cầu, cầu lông, cờ vua, Pickleball.

Hình thức tổ chức: HS luyện tập vào buổi chiều theo lịch của nhà trường.

Tổ chức cho các em thi giao lưu với nhau trong câu lạc bộ.

*** Câu lạc bộ MT, âm nhạc**

Tổ chức câu lạc bộ môn MT và âm nhạc.

Hình thức tổ chức: HS luyện tập vào buổi chiều theo lịch của nhà trường.

Tổ chức cho các em thi giao lưu với nhau trong câu lạc bộ.

***Câu lạc bộ Tiếng Anh**

Hình thức tổ chức: Tổ chức giao lưu bằng tiếng anh giữa các HS vào cuối tháng.

Tổ chức cho các em thi thuyết trình với nhau trong câu lạc bộ.

2. Các hoạt động giáo dục:

2.1. Công tác tư tưởng, chính trị

2.1.1. Nhiệm vụ

-Triển khai thực hiện có hiệu quả các các văn bản quy phạm pháp luật, các Đề án, Dự án, Kế hoạch và các văn bản của Bộ Giáo dục và Đào tạo và của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền về thực hiện nhiệm vụ giáo dục chính trị và công tác học sinh.

-Tăng cường công tác giáo dục chính trị, tư tưởng; giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cho học sinh; chú trọng xây dựng văn hóa học đường; triển khai đồng bộ các giải pháp phòng, chống bạo lực học đường; phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội, phòng chống ma túy, bảo đảm an toàn trường học; xây dựng cơ chế phối hợp giữa nhà trường - gia đình - xã hội trong công tác giáo dục cho học sinh.

- Đẩy mạnh các hoạt động hỗ trợ học sinh trong học tập và rèn luyện; triển khai có hiệu quả hoạt động tư vấn tâm lý, công tác xã hội, tư vấn nghề nghiệp, việc làm và hỗ trợ học sinh khởi nghiệp; rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung các chính sách hỗ trợ đối với học sinh có hoàn cảnh khó khăn.

- Thường xuyên tổ chức các hoạt động tuyên truyền, quán triệt, giáo dục, nâng cao nhận thức cho học sinh về kiến thức pháp luật, chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, Chính phủ và Bộ Giáo dục và Đào tạo về công tác đổi mới giáo dục và đào tạo; các kỹ năng về an toàn giao thông, phòng cháy chữa cháy và cứu nạn cứu hộ; tăng cường ứng dụng công nghệ và chuyển đổi số trong công tác quản lý; chủ động, kịp thời xử lý các vấn đề về truyền thông liên quan đến lĩnh vực giáo dục chính trị và công tác học sinh.

- Tăng cường hiệu quả tổ chức bộ máy; nâng cao năng lực và hỗ trợ, tạo điều kiện cho đội ngũ những người thực hiện nhiệm vụ giáo dục chính trị và công tác học sinh, giáo viên chủ nhiệm lớp, giáo viên phụ trách công tác Đoàn, Đội, giáo viên kiêm nhiệm công tác tư vấn tâm lý, công tác xã hội, công tác tư vấn hỗ trợ khởi nghiệp, v.v... tham gia tập huấn nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ theo chương trình quy định hoặc bồi dưỡng thường xuyên do Bộ Giáo dục và Đào tạo, Sở Giáo dục và Đào tạo, Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Tỉnh Đoàn TNCS Hồ chí Minh tổ chức.

2.1.2. Chỉ tiêu

100% cán bộ giáo viên, nhân viên, học sinh có tư tưởng lập trường vững vàng, phẩm chất đạo đức tốt. Chấp hành tốt mọi chủ trương đường lối chính sách của Đảng và pháp luật của nhà nước.

100 % học tập và quán triệt Chỉ thị, Nghị quyết các cấp, nội quy quy chế. Không có cán bộ giáo viên, nhân viên và học sinh vi phạm các tệ nạn xã hội.

2.1.3. Giải pháp

Tổ chức quán triệt học tập và triển khai khai kịp thời Nghị quyết của Đảng các văn bản, Chỉ thị của các cấp tới toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh.

Tăng cường xây dựng khối đoàn kết trong và ngoài nhà trường, nêu cao tinh thần phê bình và tự phê bình tạo sự công bằng dân chủ trong cơ quan. Thực hiện tốt quy chế dân chủ trong trường học.

Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ chính trị khóa XII và Chỉ thị số 27/CT-TTg ngày 8/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; Thực hiện Chỉ thị số 08/CT-TTg ngày 01/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường triển khai công tác xây dựng văn hoá học đường theo hướng dẫn, gắn việc xây dựng và tổ chức thực hiện văn hoá học đường với việc đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục.

Tiếp tục thực hiện hiệu quả việc tích hợp, lồng ghép nội dung giáo dục về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; nội dung giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng, vi phạm đạo đức, lối sống, tệ nạn xã hội; giáo dục quyền con người; giáo dục chuyển đổi hành vi về xây dựng gia đình và phòng, chống bạo lực trong gia đình và nhà trường; giáo dục chăm sóc mắt và phòng chống mù, loà cho học sinh; giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo, quốc phòng và an ninh; giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; giáo dục bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; giáo dục thông qua di sản; giáo dục ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai; giáo dục an toàn giao thông; giáo dục tăng cường năng lực số, chuyển đổi số và các nội dung giáo dục lồng ghép phù hợp khác theo quy định...

Làm tốt công tác tuyên truyền, lôi cuốn GV, NV, HS tham gia nhằm tạo sự chuyển biến trong nhận thức của đội ngũ cán bộ công chức, viên chức và học sinh về lý tưởng, mục đích sống, trách nhiệm với bản thân, gia đình, xã hội. Tổ chức hoạt động ngoại khóa, các chuyên đề phổ biến, giáo dục pháp luật, cuộc thi kể chuyện về Bác Hồ, Hội thi văn nghệ...

Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, quán triệt của các nội dung Nghị quyết số 04-NQ/TW, đưa nội dung vào chương trình, kế hoạch công tác hằng năm của nhà trường thực hiện việc kiểm điểm, đánh giá, phân loại cán bộ, công chức hằng năm; ngăn chặn, đẩy lùi các biểu hiện suy thoái, “tự chuyển biến” “tự suy thoái”, tình trạng quan liêu, vô cảm trước khó khăn..., làm tốt công tác nêu gương người tốt, việc tốt và khen thưởng, kỷ luật.

Thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 08-CT/TU, ngày 30/3/2017 của tỉnh ủy về tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; chấn chỉnh lề lối, tác phong làm

việc, nâng cao trách nhiệm trong thực thi công vụ của cán bộ đảng viên, công chức, viên chức và cán bộ, chiến sỹ, lực lượng vũ trang trên địa bàn tỉnh.

Nâng cao trách nhiệm của đội ngũ nhà giáo trong công tác giáo dục đạo đức học sinh, nêu cao tư tưởng yêu nghề, tận tụy, gương mẫu, tạo tâm lý phấn khởi, yên tâm công tác. Phát huy sự năng động sáng tạo của đội ngũ cán bộ, nhà giáo trong việc tiếp cận các nội dung mới.

Đẩy mạnh cải cách hành chính, tinh giảm biên chế gắn với cải cách công vụ; thực hành tiết kiệm, phòng chống lãng phí.

Tiếp tục thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 1737/CT-BGDĐT ngày 07/5/2018 của Bộ giáo dục và Đào tạo về việc tăng cường công tác quản lý và nâng cao đạo đức nhà giáo.

Tiếp tục thực hiện đề án “tăng cường quản lý, giáo dục chính trị, tư tưởng đối với học sinh, sinh viên trên môi trường mạng đến năm 2025”. Ngăn chặn các hoạt động văn hóa thiếu lành mạnh, chia sẻ, bình luận, các thông tin sai trái lệch lạc, các hình ảnh phản cảm trên mạng xã hội, trên các trang Website phản động, gây tác động tiêu cực đến nhận thức, tư tưởng, tình cảm của đội ngũ cán bộ, nhà giáo, người lao động, học sinh làm giảm sút niềm tin trong nhân dân về hình ảnh và nhân cách nhà giáo.

Tăng cường công tác nắm bắt tình hình chính trị, tư tưởng cán bộ công chức, viên chức và các em HS để nắm bắt tâm tư, tình cảm, giải quyết các nhu cầu và nguyện vọng chính đáng của thế hệ trẻ và xử lý kịp thời những vấn đề khó, bức xúc.

Tổ chức thực hiện tốt các Nghị quyết của chi bộ trường nhiệm kỳ 2025-2027; Đại hội Đảng bộ Xã Na Sang khóa I nhiệm kỳ 2025-2030, Đại hội Đảng bộ Tỉnh Điện Biên lần thứ XIV. Cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh thực hiện tốt đường lối chủ trương chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước. Tổ chức tốt 4 đợt thi đua trong năm học.

Thực hiện nghiêm chỉnh các quy định của Luật giáo dục, Điều lệ trường Trung học, qui chế dân chủ, qui chế cơ quan. Các Chỉ thị, văn bản hướng dẫn của các cấp về nhiệm vụ trọng tâm công tác giáo dục.

Tiếp tục tăng cường kỷ cương các nề nếp trong nhà trường, xây dựng đoàn kết nội bộ trong trường học.

Tổ chức cho cán bộ giáo viên nhân viên và học sinh học tập và tuyên truyền và ký cam kết không vi phạm các "tệ nạn xã hội" và trật tự an toàn giao thông, an ninh trật tự, phòng chống dịch bệnh; Quy chế văn hóa tại công sở, cơ quan; nội quy nhà trường; Điều lệ trường phổ thông...

Tổ chức các buổi sinh hoạt chính trị để tăng cường hiểu biết cho cán bộ giáo viên nhân viên và học sinh, giáo dục truyền thống nhà trường.

Dạy học tích hợp các môn học giáo dục công dân, văn học, lịch sử ... về tư tưởng đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, giáo dục quốc phòng an ninh.

Tuyên truyền sâu rộng, kịp thời những nội dung có liên quan tới CMHS, nhân dân các dân tộc, phối kết hợp tốt trong chỉ đạo và thực hiện.

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, tuyên dương, vinh danh các tấm gương thầy cô giáo và các em HS tiêu biểu trong công tác giáo dục và trong học tập, rèn luyện, các hành động đẹp cao cả, gương người tốt việc tốt trong học sinh.

Làm tốt công tác thi đua khen thưởng, động viên kịp thời và nhắc nhở kịp thời các cá nhân, tập thể vi phạm.

Tổ chức giáo dục kỹ năng sống cho học sinh.

2.2. Các cuộc vận động và phong trào thi đua, hội thi, hội thao

2.2.1. Nhiệm vụ:

- Phát động và tổ chức các phong trào thi đua sôi nổi, thiết thực, phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương, của ngành. Thực hiện tốt công tác thi đua, khen thưởng đối với cán bộ quản lý và giáo viên theo quy định.

- Cụ thể hóa các tiêu chí thi đua theo hướng dẫn của Bộ, Sở GDĐT, thành các hoạt động cụ thể để thực hiện có chất lượng, hiệu quả các mặt công tác trong nhiệm vụ năm học; bảo đảm công bằng, minh bạch, gắn với hiệu quả công việc.

-Thực hiện tốt việc khen thưởng, kỷ luật vì sự tiến bộ của học sinh; bảo đảm thực hiện đúng quy định, công bằng, công khai, minh bạch, kịp thời, tạo cảm hứng và động lực phấn đấu cho học sinh; tăng cường các biện pháp giáo dục kỷ luật tích cực để rèn luyện ý thức kỷ luật, trách nhiệm của học sinh đối với bản thân, thầy, cô, bạn bè, gia đình và cộng đồng.

Tiếp tục thực hiện các kì thi, cuộc thi, hội thi dành cho học sinh phổ thông theo hướng dẫn của Bộ GDĐT; các cuộc thi, Hội thi, Hội thao các giải thi đấu TDTT dành cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh theo hướng dẫn của Bộ GDĐT, UBND tỉnh, Sở GDĐT.

2.2.2. Chỉ tiêu

- 100 % cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên thực hiện học tập và sáng tạo các cuộc vận động và các phong trào thi đua.

Tập thể:

- Trường đạt danh hiệu tập thể lao động xuất sắc đề nghị chính phủ tặng Huân chương lao động hạng 3.

- Cá nhân: 02 đồng chí bằng khen UBND tỉnh; 03-08 đồng chí CSTĐCS; 32 Đc LĐTT; 01 đồng chí Sở giáo dục khen.

- Lớp tiên tiến: 06/12 lớp.

- Khen thưởng HS xuất sắc, HSG: 66 HS.

- Học sinh tốt nghiệp 100 %.100% hoàn thành các chỉ tiêu thực chất.

- Chỉ tiêu tham gia các Hội thi:

[illegible]

2.2.3. Giải pháp

Xây dựng kế hoạch cụ thể để thực hiện các cuộc vận động và phong trào thi đua gắn với chức năng nhiệm vụ của mỗi người với từng cuộc vận động của các cá nhân.

Thành lập Hội đồng Thi đua khen thưởng.

Thông nhất quy chế xếp loại thi đua cho cá nhân và tập thể.

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền các cuộc vận động “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” và “Mỗi thầy giáo cô giáo là tấm gương đạo đức tự học và sáng tạo”; “Dân chủ - kỷ cương - tình thương - trách nhiệm” và Phong trào thi đua 2 tốt “ Học tốt dạy tốt” ; “ Đổi mới sáng tạo trong dạy và học”; “Lao động- Sáng tạo”. Mỗi cá nhân nêu cao nhận thức về các cuộc vận động và phong trào thi đua và biến từ nhận thức sang hành động, từng bước chuyển từ "học tập" sang "làm theo" với những công việc cụ thể, thường xuyên, hằng ngày.

Tổ chức tốt 4 đợt thi đua với nội dung chủ đề thi đua cụ thể. Tổ chức tốt các phong trào Thi đua: " Dạy tốt, Học tốt, phục vụ tốt", "Giỏi việc trường, đảm việc nhà". Các cuộc vận động: " Mỗi thầy giáo, cô giáo là tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo", cuộc vận động " “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ chí Minh” vận dụng sáng tạo gắn với nhiệm vụ của nhà trường trong năm học.

Tổ chức phát động 4 đợt thi đua và sau mỗi đợt thi đua có đánh giá sơ kết, tổng kết. Mỗi đợt thi đua đều gắn những sự kiện chính trị quan trọng của dân tộc, của địa phương trong năm. Đánh giá thi đua, chính xác công bằng, khách quan. Làm tốt công tác khen thưởng, kỷ luật, kiên quyết xử lý nghiêm các vi phạm.

Tổ chức tốt các hội thi cấp trường và lựa chọn GV và HS trong đội tuyển để bồi dưỡng HS tham gia các cuộc thi do các cấp tổ chức.

Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng HS giỏi các môn văn hóa, Olympic, tiếng Anh để bồi dưỡng HS.

Bố trí thời gian hợp lý để thực hiện công tác BDHS.

Thực hiện tốt công tác XHHGD, công tác thi đua khen thưởng để động viên giáo viên và học sinh có thành tích cao trong các Hội thi.

2.3. Công tác chuyên môn; Nâng cao chất lượng dạy học các môn học; Bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu; Nâng cao chất lượng dạy Tin học, Ngoại ngữ; Giáo dục học sinh hòa nhập.

2.3.1. Bồi dưỡng học sinh giỏi

2.3.1.1. Nhiệm vụ

- Nhà trường giao cho giáo viên bộ dạy môn lựa chọn học sinh giỏi khối 9 thành lập các đội tuyển để thi các môn: Toán, Lý, Hoá. Văn, Sử, Tiếng Anh, Địa lý, Sinh học, và phân công giáo viên phụ trách như sau:

STT	Môn	Khối lớp	Họ tên giáo viên phụ trách
-----	-----	----------	----------------------------

1	Ngữ Văn	9	Trần thị Minh, Bùi Liên Hoa
2	Toán	9	Phạm Việt Anh, Nguyễn Thị Thu Hằng
3	Tiếng Anh	9	Nguyễn Thị Duyên, Cao Thị Ngọc
4	KHTN (Sinh)	9	Đỗ Thị Thuận
5	LS-ĐL (Sử)	9	Lương Thị Chinh
6	LS-ĐL (Địa)	9	Phùng Thị Lan Anh
7	KHTN (Lý)	9	Nguyễn Thị Phụng
8	KHTN (Hóa)	9	Quàng Thị Bình
9	Tin	9	Nguyễn Đình Quân, Trần Thị Lan Anh

- Bồi dưỡng Thi Olympic lớp 6,7,8 giáo viên dạy bồi dưỡng ngay trên lớp trong các tiết học kết hợp với giao nội dung ôn tập cho học sinh làm ở nhà hoặc trong các buổi học chuyên đề. Môn thi: Toán, Lý, Hoá, Sinh, Văn, Tiếng Anh, Lịch Sử, Địa lí, Giáo dục công dân. Phân công giáo viên ôn luyện như sau:

STT	Môn	Khối lớp	Họ tên giáo viên phụ trách
1	Ngữ Văn	6	Nguyễn Thị Lý
2	Toán	6	Bùi Thị Lan Anh
3	Tiếng Anh	6	Cao Thị Ngọc
4	KHTN:Sinh	6	Trương Hạnh Nhung
5	Sử	6	Trần Thị Hằng, Nguyễn Xuân Quyết
6	Địa	6	Phùng Lan Anh
7	KHTN:Hóa	6	Quàng Thị Bình
8	KHTN: Lý	6	Nguyễn Thị Hiền
9	Tin	6	Nguyễn Đình Quân
10	Ngữ Văn	7	Bùi Liên Hoa
11	Toán	7	Bùi Thị Lan Anh
12	Tiếng Anh	7	Nguyễn Thị Duyên
13	Sử	7	Trần Thị Hằng, Nguyễn Xuân Quyết
14	Địa	7	Trương Hạnh Nhung

15	KHTN: Lý	7	Nguyễn Thị Thùy
16	KHTN:Hóa	7	Quàng Thị Bình
17	KHTN:Sinh	7	Quàng Thị Bình
18	Tin	7	Nguyễn Đình Quân
19	Ngữ Văn	8	Nguyễn Thanh Ngọc
20	Toán	8	Đinh Thị Điệp
21	Tiếng Anh	8	Nguyễn Thị Duyên
22	Sử	8	Trương Quốc Khánh
23	Địa	8	Phùng Lan Anh
24	KHTN: Lý	8	Nguyễn Thị Phụng
25	KHTN:Hóa	8	Đỗ Thị Thuận
26	KHTN:Sinh	8	Đỗ Thị Thuận
27	Tin	8	Trần Thị Lan Anh

2.3.1.2. Chỉ tiêu:

Nội dung thi	Cấp trường					Cấp tỉnh			
	TS	Nhất	Nhì	Ba	KK	TS	Nhì	Ba	KK
Văn hóa lớp 9	53	5	8	8	32	26	3	6	17
VioEdu - Toán	33	5	9	8	11	4	0	3	1
IOE T. Anh	28	3	5	2	18	16	3	5	8
Olimpic 6->8	144	8	8	14	104				
Tổng	258	21	30	32	165	46	6	14	26

Số lượng học sinh tham dự thi HSG và thi Olympic: Đạt học sinh giỏi cấp trường 43% trở lên, cấp tỉnh 10% trở lên. Phần đầu có học sinh thi IOE cấp quốc gia và đạt giải.

2.3.1.3. Giải pháp

* Đối với BGH:

- Giao cho đ/c Phó hiệu trưởng trực tiếp chỉ đạo công tác bồi dưỡng HSG:

+ Tổ chức thực hiện kế hoạch bồi dưỡng HSG, phân công giáo viên dạy, lên thời khóa biểu, kiểm tra kế hoạch của giáo viên.

+ Trực tiếp theo dõi, chỉ đạo công tác bồi dưỡng của tổ CM, giáo viên dạy.

+ Cùng với tổ chuyên môn tham dự các buổi chuyên đề liên quan đến công tác bồi dưỡng HSG

** Đối với Tổ chuyên môn:*

+ Chỉ đạo giáo viên xây dựng chương trình bồi dưỡng từng bộ môn của tổ và theo dõi tiến độ chương trình bồi dưỡng.

+ Theo dõi chất lượng các lớp bồi dưỡng nhằm đảm bảo chất lượng đội tuyển, đánh giá đề xuất lựa chọn, bổ sung học sinh.

** Đối với giáo viên BDHSG:*

+ Lập danh sách đội tuyển học sinh giỏi theo các môn

+ Thực hiện đúng theo thời khóa biểu đã phân công

+ Giáo viên dạy bồi dưỡng HS chuẩn bị tài liệu, dạy theo kế hoạch. GV cần lựa chọn nội dung, phương pháp bồi dưỡng tốt nhất để bồi dưỡng HS đạt kết quả cao nhất.

+ Đảm bảo chất lượng, chỉ tiêu đề ra.

** Thời gian thực hiện:*

- Dạy vào buổi chiều theo lịch của nhà trường:

2.3.2 Phụ đạo học sinh yếu:

2.3.2.1. Nhiệm vụ

Yêu cầu giáo viên bộ môn lập danh sách học sinh yếu kém đối với môn Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh và một số môn khác. Nhà trường đánh giá năng lực của HS, và sắp xếp lớp theo năng lực của các em HS. Các lớp A2, A3, HS sẽ học chương trình bám sát. Nhà trường chỉ đạo GV xây dựng kế hoạch dạy buổi 2 căn cứ vào năng lực của HS.

Trên cơ sở đó Đ/c Phó Hiệu trưởng phân công giáo viên có khả năng sư phạm, trình độ chuyên môn tốt, nhiệt tình, kiên trì để phụ đạo hs yếu kém. Cụ thể như sau:

STT	Môn	Khối , lớp	Họ tên giáo viên phụ trách
1	Ngữ Văn	6A2	Lương Thị Chinh
		6A3	Nguyễn Xuân Quyết
2	Toán	6A2	Trần Thị Lan Anh
		6A3	Phạm Việt Anh

3	Ngữ Văn	7A2	Nguyễn Thanh Ngọc
		7A3	Trương Quốc Khánh
4	Toán	7A2	Đinh Thị Điệp
		7A3	Bùi Thị Lan Anh
5	Ngữ Văn	8A2	Nguyễn Thị Hiền
		8A3	Lương Thị Chinh
6	Toán	8A2	Nguyễn Thị Thùy
		8A3	Nguyễn Thị Thùy
7	Ngữ Văn	9A2	Bùi Liên Hoa
		9A3	Trần Thị Minh
8	Toán	9A2	Nguyễn Thị Hằng
		9A3	Nguyễn Thị Phụng
9	Ngoại Ngữ	9A1,2,3 6A1,2,3	Nguyễn Thị Duyên Cao Thị Ngọc
10	Ngoại Ngữ	7A1,2,3 8A1,2,3	Nguyễn Thị Duyên

Các môn học khác có hs yếu phụ đạo HS ngay trong giờ học, giờ truy bài.

2.3.2.2. Chỉ tiêu

Chất lượng học sinh ngày được nâng lên phần đầu tỷ lệ học sinh có kết quả học lực xếp từ Đạt trở lên là trên 98%

2.3.2.3. Giải pháp

- Giao cho đc Phó hiệu trưởng trực tiếp chỉ đạo công tác phụ đạo hs yếu:
- + Tổ chức thực hiện kế hoạch nâng cao chất lượng, phân công giáo viên dạy.
- + Trực tiếp theo dõi, kiểm tra công tác phụ đạo hs yếu.
- Tổ chuyên môn: Theo dõi kết quả tiến bộ của hs yếu ở các môn học qua từng học kỳ, có giải pháp hỗ trợ gv phụ đạo học sinh yếu
- Đối với giáo viên phụ đạo hs yếu:
 - + Lập danh sách hs yếu do mình phụ trách, theo dõi sự tiến bộ của các em từ ý thức và kết quả học tập trong các giờ học.
 - + Có trách nhiệm phối hợp với giáo viên chủ nhiệm và gia đình học sinh thường xuyên động viên, khuyến khích các em học sinh tạo sự cố gắng thực sự trong học tập và rèn luyện ý thức đạo đức, nhằm kịp thời khắc phục tình trạng học sinh yếu kém, lười học tập...

- Giáo viên chủ nhiệm, giáo viên bộ môn theo dõi sát, hướng dẫn phương pháp học tập, tổ chức truy bài đầu giờ, phối hợp chặt chẽ với cha mẹ học sinh để giúp đỡ học sinh yếu kém tiến bộ; thực hiện đôi bạn cùng tiến, nhóm bạn học tập...

- Thời gian thực hiện: Trong các tiết học, các giờ truy bài bố trí dạy chương trình bám sát vào buổi chiều (2 tiết/tuần, theo lịch nhà trường).

2.3.3. Tổ chức dạy học ngoại ngữ (môn Tiếng Anh), tin học

2.3.3.1 Nhiệm vụ:

Thực hiện giảng dạy chương trình tiếng Anh theo Chương trình Giáo dục phổ thông năm 2018. Đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong dạy học và kiểm tra đánh giá kết quả học tập của học sinh. Tiếp tục đẩy mạnh việc phát triển môi trường dạy và học tiếng Anh trong nhà trường nhằm hỗ trợ việc dạy và học tiếng Anh qua một số hình thức như: Câu lạc bộ, hoạt động ngoại khóa và các cuộc thi, trang trí lớp học, góc học tập Tiếng Anh...; phát triển và nhân rộng khả năng tự học, tự nâng cao 4 kỹ năng nghe, nói, đọc viết tiếng Anh cho học sinh.

Sử dụng triệt để và hiệu quả phòng máy tính trong việc dạy học môn Tin học nhằm nâng cao chất lượng dạy học Tin trong nhà trường đặc biệt là trong thực hiện chương trình GDPT 2018.

2.3.3.2 Chỉ tiêu:

100% HS được học tập chương trình tiếng Anh, Tin học theo Chương trình Giáo dục phổ thông năm 2018.

2.3.3.3 Giải pháp:

- Triển khai thực hiện giảng dạy chương trình tiếng Anh, Tin học theo Chương trình Giáo dục phổ thông năm 2018 .

- Thực hiện tốt công văn số 768/SGDDĐT-GDTrH ngày 22/4/2019 về việc đơn đốc thực hiện các hoạt động của Đề án Ngoại ngữ Quốc gia, tham mưu cho các cấp đầu tư, bổ sung cơ sở vật chất hoàn thành chỉ tiêu từng năm học.

- Tiếp tục nâng cao chất lượng dạy học và tạo dựng môi trường học tập ngoại ngữ trong trường. Tăng cường tổ chức các buổi trải nghiệm tiếng Anh nhằm phát triển kỹ năng giao tiếp bằng tiếng Anh cho học sinh.

- Khuyến khích GV có ý thức ứng dụng CNTT để đổi mới phương pháp dạy học và những GV biết sử dụng phần mềm dạy học.

- Bố trí thời gian để giáo viên Tiếng anh tự học tập nâng cao trình độ và phương pháp giảng dạy.

- Chuẩn bị các điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học ngoại ngữ đáp ứng yêu cầu hiện tại cho công tác triển khai chương trình Tiếng anh theo chương trình GDPT 2018.

- Đa dạng hóa các hình thức kiểm tra, đánh giá với đủ 4 kỹ năng Nghe, Nói, Đọc, Viết ngay trong các tiết dạy trên lớp; đưa kỹ năng Nghe thành kỹ năng bắt buộc của các bài kiểm tra định kỳ và cuối kỳ.

2.3.4. Giáo dục học sinh hòa nhập.

2.3.4.1 Nhiệm vụ:

Thực hiện hiệu quả giáo dục hòa nhập đối với học sinh khuyết tật; xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục cá nhân cho học sinh khuyết tật thông qua việc điều chỉnh chương trình học phù hợp với nhu cầu, khả năng của từng em.

Chủ động triển khai các hoạt động hỗ trợ học sinh có hoàn cảnh khó khăn trong năm học, bao gồm hỗ trợ tài chính, học bổng, chi phí học tập, sách vở, đồ dùng học tập và các hình thức hỗ trợ khác nhằm bảo đảm điều kiện học tập tối thiểu. Tổ chức các hoạt động trải nghiệm, phát triển năng lực cá nhân, nâng cao kỹ năng sống và sự tự tin cho học sinh, góp phần thực hiện công bằng trong tiếp cận giáo dục cho mọi đối tượng.

2.3.4.2 Chỉ tiêu:

100% HS khuyết tật được đánh giá nhận xét kèm điểm số.

100% các em được tạo điều kiện hòa nhập môi trường học tập.

2.3.4.3 Giải pháp:

- Tiếp tục thực hiện hiệu quả nhiệm vụ giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật; triển khai mô hình giáo dục từ xa cho học sinh khuyết tật không có điều kiện đến trường dựa trên công nghệ thông tin và truyền thông phù hợp với điều kiện của địa phương, đơn vị.

- Năm học 2025-2026 nhà trường có 03 học sinh khuyết tật học hòa nhập. Bổ sung các văn bản hướng dẫn đánh giá học sinh KT và hồ sơ

- Có đủ hồ sơ theo dõi giáo dục đối với học sinh hòa nhập.

- Vận dụng linh hoạt quy chế đánh giá, tạo điều kiện để các em được tham gia các hoạt động tập thể cùng các bạn.

- Phối hợp với PHHS để trao đổi chia sẻ, giúp đỡ HS.

2.4. Thực hiện Chương trình, KHGD; đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá học sinh

2.4.1 Thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục:

2.4.1.1. Nhiệm vụ

- Tổ chức thực hiện chất lượng, hiệu quả các Văn bản của Bộ GDĐT: số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 của Bộ GDĐT về xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường; 5636/BGDĐT-GDTrH, ngày 10/10/2023 V/v xây dựng kế hoạch các môn KHTN, LS-ĐL, HĐTNHN.

-Đẩy mạnh triển khai các thông tư: số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ GDĐT tổ chức thực hiện việc đánh giá, xếp loại học sinh.

-Xây dựng, tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục phù hợp với điều kiện của đơn vị, đảm bảo Kế hoạch thời gian năm học của UBND tỉnh. Căn đối nội dung dạy học trên lớp, ngoài lớp phù hợp đối tượng học sinh theo yêu cầu phát triển phẩm chất và năng lực.

- Đối với chương trình: Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Thông tư 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ GDĐT; Thông tư 20/2021/TT-BGDĐT ngày 01/7/2021 của Bộ GDĐT sửa đổi, bổ sung Điều 3 Thông tư 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ GDĐT ban hành Chương trình Giáo dục phổ thông; Thông tư số 13/2022/TT-BGDĐT về sửa đổi bổ sung Nội dung chương trình giáo dục phổ thông kèm theo thông tư số 32/2018/TT-BGD, ngày 26/12/2018 của bộ giáo dục; chú trọng xây dựng chương trình một số môn học:

+ Môn Lịch sử và Địa lí: Phân công giáo viên dạy học các nội dung của chương trình phù hợp với năng lực chuyên môn của giáo viên. Kế hoạch dạy học môn học được xây dựng theo từng phân môn Lịch sử và phân môn Địa lí, mỗi phân môn được bố trí dạy học linh hoạt, đồng thời và đảm bảo tương đương về thời lượng trong từng học kì. Bài kiểm tra, đánh giá định kì được xây dựng bao gồm nội dung phân môn Lịch sử và phân môn Địa lí bảo đảm tỉ lệ phù hợp với nội dung và thời lượng dạy học của mỗi phân môn đến thời điểm kiểm tra, đánh giá.

+ Môn Khoa học tự nhiên: Phân công giáo viên dạy học theo môn học bảo đảm yêu cầu phù hợp với năng lực chuyên môn của giáo viên. Xây dựng kế hoạch dạy học trong đó bố trí thời gian, thời điểm dạy học các mạch nội dung linh hoạt trong từng học kỳ phù hợp với việc phân công giáo viên, bảo đảm tính khoa học, sư phạm và khả năng thực hiện của giáo viên.

+ Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp: Ưu tiên phân công giáo viên đảm nhận các nội dung phù hợp với chuyên môn của giáo viên; giáo viên đảm nhận nội dung nào được thể hiện trên kế hoạch giáo dục và được tính giờ thực hiện đối với nội dung đó theo phân phối chương trình (không trùng với nhiệm vụ của giáo viên làm chủ nhiệm lớp theo quy định hiện hành). Xây dựng kế hoạch giáo dục trong đó xác định cụ thể nội dung hoạt động và thời lượng thực hiện theo từng loại hình hoạt động quy định trong chương trình; linh hoạt thời lượng dành cho các loại hình hoạt động với quy mô tổ chức khác nhau giữa các tuần; phân định rõ thời lượng dành cho hoạt động định hướng, hoạt động báo cáo và các hoạt động giáo dục tập thể khác của nhà trường bảo đảm không trùng với thời lượng thực hiện các nội dung theo chương trình Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp.

+ Nội dung giáo dục của địa phương: Ưu tiên phân công giáo viên đảm nhận các nội dung phù hợp với chuyên môn của giáo viên. Xây dựng kế hoạch dạy học các chủ đề/bài học nội dung giáo dục của địa phương phù hợp với kế hoạch dạy học các môn học có nội dung liên quan.

+ Đối với môn Tin học tiếp tục thực hiện theo các Thông tư của Bộ

GDĐT. Thông tư: số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018; số 20/2021/TT-BGDĐT ngày 01/7/2021.

+Xây dựng kế hoạch nâng cao chất lượng các môn học, chất lượng các kỳ thi theo hướng dẫn của Sở GDĐT.

- Môn tiếng Anh: Triển khai thực hiện giảng dạy chương trình tiếng Anh theo CT GDPT 2018.

- Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 08/CT-TTg ngày 01/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường triển khai công tác xây dựng văn hoá học đường theo hướng dẫn, gắn việc xây dựng và tổ chức thực hiện văn hoá học đường với việc đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục. Tiếp tục thực hiện hiệu quả việc tích hợp, lồng ghép nội dung giáo dục về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; nội dung pháp luật về phòng, chống tham nhũng và đạo đức liêm chính, phòng chống tệ nạn xã hội; giáo dục quyền con người; giáo dục chuyển đổi hành vi về xây dựng gia đình và phòng, chống bạo lực trong gia đình và nhà trường; giáo dục chăm sóc mắt và phòng chống mù, loà cho học sinh; giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo, quốc phòng và an ninh; giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; giáo dục bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; giáo dục thông qua di sản; giáo dục ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai; giáo dục an toàn giao thông; giáo dục tăng cường năng lực số, chuyển đổi số và các nội dung giáo dục lồng ghép phù hợp khác theo quy định.

-Tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định số 1076/QĐ-TTg ngày 17/6/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án tổng thể phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học giai đoạn 2016-2020 và định hướng đến năm 2025: tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động thể thao học sinh gắn kết với nội dung môn học giáo dục thể chất thuộc CT GDPT 2018. Nhà trường tiếp tục duy trì nề nếp thực hiện các bài thể dục, tập luyện và tổ chức thi đấu các môn thể thao nhằm phát triển thể lực toàn diện cho học sinh.

-Tổ chức dạy học 2 buổi /ngày theo quy định.

-Thực hiện hiệu quả nhiệm vụ giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật.

-Tiếp tục đẩy mạnh triển khai thực hiện giáo dục STEM trong trường trung học theo hướng dẫn của Bộ, Sở GDĐT theo Công văn số 3089/BGDĐT-GDTrH ngày 14/8/2020 của Bộ GDĐT về việc triển khai thực hiện giáo dục STEM trong chương trình giáo dục trung học; Công văn số 1919/SGDĐT-GDTrH ngày 14/9/2020 của Sở GDĐT về việc triển khai thực hiện giáo dục STEM trong các cơ sở giáo dục trung học, bảo đảm chất lượng, hiệu quả.

-Tiếp tục thực hiện công tác tư vấn tâm lý cho học sinh phổ thông theo các văn bản của Bộ, Sở GDĐT. Thông tư 31/2017/TT-BGDĐT ngày 18/12/2017 của Bộ GDĐT hướng dẫn thực hiện tư vấn tâm lý cho học sinh trong trường phổ thông; các văn bản số 376/SGDĐT-GDTrH ngày 6/03/2018, số 56/SGDĐT-GDTrH ngày 09/01/2019 của Sở GDĐT.

2.4.1.2. Mục tiêu

Xây dựng tốt chương trình giáo dục thực hiện CT GDPT 2018, bảo đảm theo quy định và phù hợp với đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

của nhà trường.

2.4.1.3. Giải pháp

Triển khai đầy đủ các văn bản chỉ đạo của các cấp tới toàn thể cán bộ giáo viên, nhân viên, học sinh trong toàn trường.

Chỉ đạo giáo viên, tổ chuyên môn, CM nhà trường xây dựng tốt kế hoạch giáo dục và chương trình giáo dục phổ thông năm 2018.

Thành lập Hội đồng thẩm định chương trình giáo dục dạy buổi 2 phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường.

Tham mưu tốt các cấp để có đủ cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học.

Làm tốt công tác bồi dưỡng GV để đáp ứng với yêu cầu dạy và học chương trình GDPT 2018.

2.4.2. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức dạy học

2.4.2.1. Nhiệm vụ

- Xây dựng kế hoạch bài dạy (giáo án) bảo đảm các yêu cầu về phương pháp dạy học, kỹ thuật dạy học, kiểm tra, đánh giá, thiết bị dạy học và học liệu, nhằm phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh trong quá trình dạy học; việc xây dựng kế hoạch bài dạy bảo đảm đủ thời gian để học sinh thực hiện nhiệm vụ học tập đã đặt ra, tránh việc áp dụng hình thức, khuôn mẫu trong việc xây dựng kế hoạch bài dạy. Tiến trình dạy học mỗi bài học được xây dựng thành các hoạt động học với mục tiêu, nội dung, sản phẩm học tập cụ thể mà học sinh phải hoàn thành, cách thức thực hiện linh hoạt để tổ chức dạy học phát huy tính tự học, chủ động, sáng tạo của học sinh. Tăng cường sử dụng thiết bị dạy học, ứng dụng công nghệ thông tin nâng cao hiệu quả bài dạy.

-Đối với môn Lịch sử, tăng cường khai thác và sử dụng các nguồn sử liệu khác nhau để tái hiện, phục dựng lịch sử một cách khoa học, khách quan, chân thực; đồng thời gắn với hoạt động thực hành, thực tiễn nhằm phát triển năng lực, phẩm chất cho học sinh trong dạy học Lịch sử.

-Đối với môn Ngữ văn, thực hiện tốt yêu cầu đổi mới phương pháp dạy học theo hướng dẫn của Bộ GDĐT. Công văn số 3175/BGDĐT-GDTrH ngày 21/7/2022 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá môn Ngữ văn ở trường phổ thông.

-Thực hiện tốt hoạt động dân ca, dân vũ, điệu nhảy đường phố. Khuyến khích tổ chức các hoạt động văn hóa-văn nghệ, thể dục-thể thao trên cơ sở tự nguyện của nhà trường, cha mẹ học sinh và học sinh, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi và nội dung học tập của học sinh; tăng cường giao lưu, hợp tác nhằm thúc đẩy hứng thú học tập của học sinh, bổ sung hiểu biết về các giá trị văn hóa truyền thống dân tộc và tinh hoa văn hoá thế giới. Tiếp tục thực hiện tốt việc sử dụng di sản trong dạy học một số môn học, hoạt động giáo dục phù hợp.

-Thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số trong hoạt động dạy học và quản lý giáo dục của các cấp theo lộ trình, bao gồm ứng dụng công nghệ thông tin trong việc đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá; ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý quá trình dạy học và quản trị nhà trường.

2.4.2.2. Mục tiêu

100 % giáo viên đổi mới phương pháp dạy và hình thức dạy học theo đặc trưng của từng môn học.

2.4.2.3. Giải pháp

- Tham gia bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ về phương pháp và hình thức tổ chức dạy học do các cấp tổ chức

- Tổ chức và tham gia tốt sinh hoạt chuyên môn trường, cụm trường để tháo gỡ những khó khăn vướng mắc trong công tác chuyên môn.

- Bồi dưỡng công nghệ thông tin để ứng dụng công tác dạy và học, kiểm tra đánh giá và quản trị nhà trường.

2.4.3. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức kiểm tra, đánh giá:

2.4.3.1. Nhiệm vụ

a) Thực hiện việc đánh giá học sinh theo quy định của Bộ GDĐT. Xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá phù hợp với kế hoạch dạy học; không kiểm tra, đánh giá vượt quá yêu cầu cần đạt hoặc mức độ cần đạt của chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Đối với bài kiểm tra đánh giá bằng điểm số, đề kiểm tra được xây dựng dựa trên ma trận, đặc tả của đề kiểm tra, đáp ứng theo yêu cầu cần đạt của môn học, đảm bảo kết hợp một cách hợp lý giữa hình thức tự luận và trắc nghiệm khách quan, gồm các câu hỏi, bài tập theo 4 mức độ yêu cầu.

Đối với bài kiểm tra đánh giá bằng nhận xét, bài thực hành, dự án học tập, phải có hướng dẫn và tiêu chí đánh giá theo yêu cầu cần đạt của môn học.

Đối với môn tiếng Anh, đa dạng hóa các hình thức kiểm tra, đánh giá với đủ 4 kỹ năng Nghe, Nói, Đọc, Viết trong các tiết dạy trên lớp; đưa kỹ năng Nghe thành kỹ năng bắt buộc của các bài kiểm tra định kỳ và cuối kỳ.

b) Thực hiện có hiệu quả các hình thức, phương pháp kiểm tra, đánh giá, đánh giá thường xuyên và đánh giá định kỳ. Tiếp tục xây dựng và sử dụng hiệu quả ngân hàng câu hỏi, ngân hàng đề kiểm tra phục vụ cho đánh giá định kỳ các môn học đánh giá bằng nhận xét kết hợp với đánh giá bằng điểm số. Đối với các môn học, hoạt động giáo dục đánh giá bằng nhận xét, khuyến khích thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kỳ thông qua bài thực hành, dự án học tập phù hợp với đặc thù môn học, hoạt động giáo dục. Việc đổi mới phương pháp, hình thức kiểm tra, đánh giá các môn học phải đảm bảo yêu cầu về tính trung thực, khách quan, công bằng, đánh giá chính xác kết quả học tập và rèn luyện của học sinh.

Đối với môn Ngữ văn, tiếp tục thực hiện kiểm tra, đánh giá theo Công văn số 3175/BGDĐT-GDTrH ngày 21/7/2022 của Bộ GDĐT.

Đối với môn Lịch sử, tăng cường các câu hỏi nhằm khai thác, sử dụng các nguồn sử liệu, tranh ảnh, lược đồ; câu hỏi mở tạo điều kiện cho học sinh tự biểu đạt chính kiến của mình về các vấn đề lịch sử, hướng tới đánh giá phẩm chất và năng lực học sinh, khắc phục tình trạng ghi nhớ sự kiện, ngày tháng, địa điểm, số liệu... một cách máy móc.

c) Về việc kiểm tra, đánh giá lại theo quy định tại Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ GDĐT Quy định về đánh giá học sinh THCS và THPT, học sinh chưa đủ điều kiện lên lớp có quyền được đánh giá lại đối với

các môn học chưa đạt yêu cầu theo quy định tại Điều 14. Trường hợp học sinh không có nguyện vọng được đánh giá lại tất cả các môn học chưa đạt yêu cầu thì nhà trường có thể cho học sinh được lựa chọn số môn học để được đánh giá lại và sử dụng kết quả đánh giá lại để xét lên lớp theo quy định tại Điều 12 của Thông tư này.

d) Chuẩn bị tốt các điều kiện để sẵn sàng thực hiện kiểm tra, đánh giá theo hình thức trực tuyến theo quy định, có quy định và hướng dẫn sử dụng việc kiểm tra, đánh giá trực tuyến khi áp dụng cho các môn học và hoạt động giáo dục, bảo đảm chất lượng, chính xác, hiệu quả, công bằng, khách quan, trung thực; đánh giá đúng năng lực của học sinh.

2.4.3.2. Mục tiêu

-100 % giáo viên thực hiện kiểm tra đánh giá theo Thông tư của Bộ GDĐT: Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 Quy định về đánh giá học sinh THCS và THPT.

-Chất lượng 02 mặt giáo dục:

Học tập	Tổng	Tỷ lệ	Lớp 6		Lớp 7		Lớp 8		Lớp 9	
	HS		120		120		110		105	
	455		SL	Tỷ lệ	SL	Tỷ lệ	SL	Tỷ lệ	SL	T. lệ
Tốt	66	14,73	22	18.3	17	15.6	14	12.7	13	11.9
Khá	194	43.3	58	48.33	44	40.37	47	42.73	45	41.28
Đạt	183	40.85	39	32.5	47	43.12	46	41.82	51	46.79
CĐ	5	1.12	1	0.83	1	0,92	3	2.73	0	0
Rèn luyện	TS	Tỷ lệ	SL	Tỷ lệ	SL	Tỷ lệ	SL	Tỷ lệ	SL	T. lệ
Tốt	364	81.25	109	90.83	81	74.31	93	84.55	81	74.31
Khá	73	16.29	10	8.33	24	22.02	15	13.64	24	22.02
Đạt	11	2,46	1	0.83	4	3.67	2	1.82	4	3.67
CĐ	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0

2.4.3.3. Giải pháp

- Làm tốt công tác triển khai, quán triệt các văn bản chỉ đạo của các cấp về đổi mới phương pháp, công tác kiểm tra đánh giá

Tham gia tốt các buổi tập huấn do các cấp tổ chức về đổi mới phương pháp, hình thức kiểm tra đánh giá học sinh.

Tổ chức tốt sinh hoạt tổ chuyên môn về biên soạn đề kiểm tra và bản đặc tả và đánh giá kiểm tra môn Ngữ văn và môn lịch sử.

Quản lý, chỉ đạo tốt kiểm tra đánh giá thường xuyên, giữa kỳ và học kỳ đúng quy trình bảo đảm đánh giá học sinh thực chất, khách quan và đúng năng lực, phẩm chất của HS.

Chăm thanh tra bài kiểm tra và đánh giá thẩm định đề kiểm tra và lưu đề và bài kiểm tra học sinh theo đúng quy định.

- Tổ chức thực hiện chặt chẽ, nghiêm túc, đúng quy chế ở tất cả các khâu ra đề, coi, chấm và nhận xét, đánh giá học sinh; đảm bảo thực chất, khách quan, trung thực, công bằng, đánh giá đúng năng lực và sự tiến bộ của học sinh.

- Khi chấm bài kiểm tra nhất thiết phải có phần nhận xét, hướng dẫn, sửa sai, động viên sự cố gắng, tiến bộ của học sinh. Việc cho điểm có thể kết hợp giữa đánh giá kết quả bài làm với theo dõi sự cố gắng, tiến bộ của học sinh.

- Môn Ngữ văn thực hiện kiểm tra, đánh giá theo Văn bản số 3175/BGDĐT-GDTrH ngày 21/7/2022 của Bộ GDĐT;

- Môn Lịch sử, tăng cường các câu hỏi nhằm khai thác, sử dụng các nguồn sử liệu, tranh ảnh, lược đồ; câu hỏi mở tạo điều kiện cho học sinh tự biểu đạt chính kiến của mình về các vấn đề lịch sử, hướng tới đánh giá phẩm chất và năng lực học sinh, khắc phục tình trạng ghi nhớ sự kiện một cách máy móc.

2.5. Hoạt động ngoại khóa, hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp; công tác xã hội.

2.5.1. Nhiệm vụ

Tổ chức thực hiện đúng phân phối chương trình hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp lớp 6,7,8,9

Tổ chức cho học sinh tham gia các tham gia Hội thi, Hội diễn do các cấp tổ chức.

Tổ chức các hoạt động kỷ niệm những ngày lễ lớn, đặc biệt trong năm học như 20/10; 20/11; 22/12; 8/3 26/3,30/4...

Tham gia tôn tạo, giữ gìn di tích lịch sử ở địa phương; Đài tưởng niệm, chăm sóc gia đình liệt sĩ tại địa bàn. Tích cực tham gia ủng hộ các hoạt động từ thiện, nhân đạo các đoàn thể phát động.

Tổ chức tốt các buổi HĐNK, HĐTN cho HS.

2.5.2. Chỉ tiêu

100% học sinh được mở rộng, nâng cao hiểu biết về các lĩnh vực đời sống xã hội, làm phong phú thêm vốn tri thức kinh nghiệm hoạt động tập thể của học sinh.

100% Học sinh được rèn các kỹ năng cơ bản phù hợp với lứa tuổi: Kỹ năng giao tiếp ứng xử có văn hóa và kỹ năng sống; quản lý tổ chức, kiểm tra đánh giá; Bồi dưỡng thái độ tự giác, tích cực, hình thành thái độ, tình cảm, niềm tin với cuộc sống, với quê hương...

100% học sinh được giáo dục Pháp luật; và rèn luyện kỹ năng sống.

2.5. 3. Giải pháp

Xây dựng kế hoạch hoạt động. Phân công giáo viên phụ trách tổ chức buổi hoạt động ngoại khoá, hướng nghiệp với vai trò cố vấn, hướng dẫn học sinh tổ chức thực hiện (dẫn chương trình, làm giám khảo, tham gia hoạt động).

Tổ chức dưới nhiều hình thức: sinh hoạt dưới cờ, tiết dạy HĐTNHN, hoạt động ngoại khoá.

Khen thưởng với học sinh trong các Hội thi, các buổi tổ chức các hoạt động để khích lệ các em HS(nếu có).

Phân công giáo viên chuẩn bị nội dung cung cấp cho học sinh các kỹ năng sống trong tiết chào cờ.

Phân công giáo viên phụ trách tuyên truyền cho HS về pháp luật(luật giáo dục; luật AN mạng; ATGT; phòng chống cháy nổ; luật phòng chống thuốc lá...) GDKN sống về giới tính, các tệ nạn xã hội, phòng chống bệnh tật theo mùa...

Làm tốt công tác tư vấn học đường, công tác XH cho các em HS.

2.6. Công tác quản trị nhà trường, công tác xây dựng phát triển đội ngũ.

2.6.1. Nhiệm vụ

Tiếp tục triển khai thực hiện đổi mới công tác quản lý trong các cơ sở giáo dục trung học theo quy định, trong đó tập trung thực hiện có hiệu quả các nội dung sau:

- Nhà trường được quyền tự chủ cho các cơ sở giáo dục xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường; các hoạt động giáo dục được tổ chức thực hiện linh hoạt trong và ngoài giờ lên lớp, trong và ngoài khuôn viên nhà trường. Kế hoạch giáo dục của nhà trường được Hội đồng trường phê duyệt theo quy định. Các hoạt động chỉ đạo, kiểm tra phải dựa trên kế hoạch giáo dục của nhà trường.

- Tổ chức sinh hoạt chuyên môn 2 tuần/1 lần bảo đảm chất lượng, hiệu quả, thiết thực; tiếp tục thực hiện đổi mới sinh hoạt chuyên môn của tổ/nhóm chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học theo hướng dẫn của Bộ, Sở GDĐT. Công văn số 5555/BGDĐT-GDTrH ngày 08/10/2014 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn về đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá.

Sinh hoạt chuyên môn cụm trường 2 lần/01 học kỳ theo hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn của Phòng Giáo dục trung học sở GD&ĐT tỉnh Điện Biên.

Tăng cường các hoạt động dự giờ, rút kinh nghiệm để từng bước hoàn thiện kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục đảm bảo phù hợp với từng đối tượng học sinh và điều kiện của từng cơ sở giáo dục, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong chuyên môn.

- Đẩy mạnh sử dụng công nghệ thông tin trong tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn; tăng cường chuyển đổi số trong giáo dục, có thể sử dụng hồ sơ điện tử, sổ điểm điện tử, học bạ điện tử để nâng cao hiệu quả công tác quản lý giáo; thực hiện nhập số liệu, khai thác, sử dụng thống nhất dữ liệu toàn ngành về trường, lớp, học sinh, giáo viên, trường chuẩn quốc gia và các thông tin khác trong quản lý, báo cáo.

Tiếp tục thực hiện tinh giản hồ sơ, sổ sách trong nhà trường. Chỉ thị số

138/CT-BGDĐT ngày 18/01/2019 của Bộ GDĐT về việc chấn chỉnh tình trạng lạm dụng hồ sơ, sổ sách trong nhà trường Quản lý và sử dụng xuất bản phẩm tham khảo theo quy định, trong đó nghiêm cấm việc lạm dụng vị trí công tác của giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục để thực hiện hoặc tham gia thực hiện việc ép buộc, vận động học sinh, hoặc cha mẹ học sinh mua xuất bản phẩm tham khảo.

- Tăng cường kiểm tra, hướng dẫn việc thực hiện chính sách, pháp luật về giáo dục, trong đó chú trọng kiểm tra các nội dung: việc dạy thêm, học thêm; công tác thực hiện Chương trình GDPT 2018; tổ chức, quản lý và sử dụng sách tham khảo; công tác quản lý hoạt động dạy học; công tác tuyển sinh đầu cấp; kiểm định chất lượng giáo dục.

- Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện xã hội hóa giáo dục; chủ động tham mưu với các cấp huy động các nguồn lực xã hội hóa phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục đáp ứng nhu cầu của người học và phù hợp với điều kiện của nhà trường.

Thực hiện nghiêm túc công tác quản lý dạy thêm, học thêm theo Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT trên địa bàn.

- Tăng cường hợp tác quốc tế trong giáo dục trung học; xây dựng, phát triển các chương trình hợp tác quốc tế phù hợp với nhu cầu và điều kiện thực tế của nhà trường theo quy định của pháp luật nhằm tăng cường cơ hội trao đổi kinh nghiệm học tập, giảng dạy, quản lý giáo dục, nguồn học liệu mở cho học sinh, giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục.

- Tiếp tục nâng cao hiệu quả công tác truyền thông về các hoạt động giáo dục tại địa phương; tăng cường khai thác chuyên mục triển khai đổi mới Chương trình, sách giáo khoa trên trang thông tin điện tử của ngành. Chủ động cung cấp thông tin cho các tổ chức, cá nhân có liên quan tại địa phương (Báo Điện Biên Phủ- Phát thanh - Truyền hình tỉnh, Trung tâm dịch vụ tổng hợp xã...) về tình hình thực hiện các chủ trương, chính sách đổi mới đối với giáo dục trung học; tình hình và kết quả triển khai thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới đối với giáo dục trung học để được chia sẻ, đồng thuận, kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc.

- Khuyến khích đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục chủ động viết và đưa tin, bài về các kết quả hoạt động của trường, của ngành; các gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến để khích lệ các cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh, tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

- Chuẩn hóa đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục

Thực hiện quản lý, đánh giá đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục theo quy định chuẩn nghề nghiệp giáo viên, chuẩn Hiệu trưởng, chuẩn Phó hiệu trưởng.

Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả Đề án “Phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục đáp ứng yêu triển khai thực hiện Chương trình GDPT giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030” theo Quyết định số 3163/QĐ-UBND ngày 03/12/2021 của UBND tỉnh.

- Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục

- +Tập trung phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục đáp

ứng yêu cầu thực hiện Chương trình GDPT 2018; chú trọng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của đội ngũ giáo viên, tích cực tham mưu với Phòng GDĐT để bố trí, sắp xếp đội ngũ hợp lý đảm bảo tổ chức dạy học các môn học trong Chương trình.

+Tiếp tục phát huy hiệu quả đội ngũ giáo viên cốt cán, cán bộ quản lý cốt cán để triển khai bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông đại trà theo phương thức bồi dưỡng trực tiếp/quá mạng, thường xuyên, liên tục ngay tại trường, cụm trường; gắn nội dung tập huấn sử dụng sách giáo khoa theo Chương trình GDPT 2018 với nội dung bồi dưỡng thường xuyên và nội dung sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn trong trường và cụm trường.

+Thực hiện đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên để dạy môn Khoa học tự nhiên, Lịch sử và Địa lí đáp ứng yêu cầu triển khai Chương trình GDPT 2018 theo lộ trình quy định theo hướng dẫn của Phòng GDĐT.

2.6.2. Chỉ tiêu

100% CB, GV Ứng dụng tốt công nghệ thông tin trong công tác quản lý, quản trị nhà trường. Thực hiện tốt công tác chuyển đổi số trong giáo dục.

Tự chủ tốt trong tất cả các hoạt động của nhà trường.

Đổi mới sáng tạo, chủ động trong quản trị nhà trường.

-100 % đạt chuẩn và trên chuẩn.

-11% có trình độ trung cấp lý luận.

-100% giáo viên dạy KHTN, LS-ĐL tham gia bồi dưỡng nghiệp vụ theo yêu cầu.

2.6.3. Giải pháp

Tổ chức tốt thảo luận đề xây dựng kế hoạch GD của nhà trường linh hoạt phù hợp đặc điểm của nhà trường.

Thực hiện tốt KH GD nhà trường.

Tăng cường công tác kiểm tra giám sát các hoạt động và điều chỉnh kế hoạch GD của nhà trường phù hợp tình hình thực tế.

- Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng và tạo điều kiện cho giáo viên và nhân viên tham gia bồi dưỡng để nâng cao trình độ CM nghiệp vụ.

- Tham gia đầy đủ các lớp bồi dưỡng do các cấp tổ chức.

2.7. Quản lý, sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất. thư viện, thiết bị.

2.7.1. Nhiệm vụ

- Chủ động tham mưu với các cấp quản lý, huy động các nguồn lực đầu tư để bảo đảm các điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định, học liệu để thực hiện hiệu quả nhiệm vụ năm học; bố trí, sử dụng tối đa cơ sở vật chất của nhà trường để tổ chức dạy thêm, học thêm, bảo đảm chủ động, linh hoạt thực hiện chương trình.

- Sắp xếp, bố trí bảo đảm phòng học và phòng chức năng phù hợp với các thiết bị dạy học theo chương trình giáo dục trung học; tăng cường cơ sở vật chất, hạ tầng kỹ thuật để bảo đảm chất lượng việc dạy học và kiểm tra, đánh giá.

- Tiếp tục phát triển kho video bài dạy minh họa, kho học liệu điện tử, thiết bị dạy học điện tử; xây dựng tài liệu dạy học điện tử để hỗ trợ giáo viên tổ chức dạy học bảo đảm chất lượng và hiệu quả.

Tuyên truyền vận động phụ huynh chuẩn bị sách giáo khoa cho học sinh đầy đủ, kịp thời trước khai giảng năm học mới.

2.7.2. Chỉ tiêu

- Có đủ cơ sở vật chất bảo đảm dạy chính khóa, dạy thêm, học thêm.
- Có đủ ít nhất 1 bộ thiết bị/môn học bảo đảm đủ dạy và học.
- 100 % HS có đầy đủ sách giáo khoa, vở viết và đồ dùng dạy học.
- 100 % các tiết dạy có sử dụng thiết bị dạy học theo quy định.

2.7.3. Giải pháp

Hàng năm rà soát thiết bị dạy học để có kế hoạch tham mưu cấp trên có nguồn kinh phí để mua bổ sung.

Rà soát cơ sở vật chất đảm bảo số lượng phòng học bộ môn theo thông tư 14/2020/TT-BGDĐT và tham mưu cấp trên có kế hoạch xây dựng bổ sung bảo đảm số lượng và diện tích theo quy định.

Tích cực UDCNTT trong giảng dạy và học tập, kiểm tra đánh giá học sinh.

Tăng cường công tác kiểm tra đánh giá sử dụng thiết bị dạy học và UDCNTT trong công tác quản lý và học tập.

2.8. Kiểm tra nội bộ

2.8.1. Nhiệm vụ

Kiểm tra toàn diện giáo viên và kiểm tra chuyên đề: Trên các hoạt động: Tài chính, chế độ cán bộ giáo viên, học sinh, thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, hồ sơ, thiết bị, thư viện, tỷ lệ đi học chuyên cần, các hoạt động đoàn thể, quản lý hành chính... toàn diện các hoạt động trong nhà trường. Giúp cán bộ, giáo viên, nhân viên thực hiện tốt nhiệm vụ được giao, đồng thời có biện pháp kịp thời những mặt hạn chế, yếu kém.

2.8.2. Chỉ tiêu

100 % các hoạt động đều được kiểm tra, giám sát.

2.8.3. Giải pháp thực hiện

Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ ngay từ đầu năm học và niêm yết công khai kế hoạch hoạt động của nhà trường, của tổ chuyên môn.

Tổ chức tuyên truyền rộng rãi và triển khai tới giáo viên, nhân viên các văn bản về đánh giá xếp loại giáo viên phổ thông công lập, đánh giá xếp loại giờ dạy, hồ sơ, đánh giá xếp loại viên chức; xếp loại 2 mặt giáo dục học sinh bậc THCS; điều lệ trường phổ thông...

Thành lập tổ kiểm tra nội bộ, chọn những giáo viên có năng lực, có phẩm chất đạo đức tốt tham gia kiểm tra. Rút kinh nghiệm, chỉ ra hướng khắc phục những tồn tại...

Báo cáo đánh giá kết quả sau kiểm tra sau mỗi tháng, mỗi kỳ và cuối năm học.

2.9. Công tác phổ cập giáo dục trung học cơ sở và tốt nghiệp THCS.

2.9.1. Nhiệm vụ

a. Tích cực tham mưu triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch của UBND tỉnh và các văn bản của Sở GDĐT về việc thực hiện nhiệm vụ PCGD-XMC¹. Chủ

¹ Kế hoạch UBND tỉnh: số 1584/KH-UBND ngày 17/6/2021 về PCGD-XMC giai đoạn 2021-2025, định hướng

động tham mưu với cấp ủy, chính quyền địa phương, phối hợp với các lực lượng tuyên truyền, vận động tối đa dân số trong độ tuổi đến trường ra lớp, duy trì sỹ số học sinh, giảm học sinh bỏ học giữa chừng, giảm số học sinh đi học không chuyên cần.

Thực hiện điều tra, cập nhật dữ liệu vào hệ thống thông tin quản lý PCGD-XMC đúng thời gian quy định. Tham mưu kiện toàn Ban chỉ đạo; thực hiện đúng quy trình, thủ tục kiểm tra kết quả PCGD-XMC; lưu trữ hồ sơ đầy đủ, đúng quy định.

b. Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Sở GDĐT tập trung huy động đối tượng trong độ tuổi từ 15-18 đã hoàn thành chương trình THCS vào học chương trình GDPT hoặc GDTX cấp THPT; duy trì sỹ số học sinh; phối hợp với các trường THCS trên địa bàn thực hiện nhiệm vụ PCGD THCS (cung cấp danh sách hoặc xác nhận danh sách học sinh đang học hoặc đã học xong của đơn vị cho các trường THCS).

Phối hợp chặt chẽ với các trường THPT, Nội trú THPT, TTGDNN-GDTX huyện; các trường trung cấp chuyên nghiệp, trường dạy nghề trong và ngoài tỉnh trong thực hiện nhiệm vụ PC THCS trên địa bàn.

c. Xây dựng tốt kế hoạch dạy học chương trình hiện hành lớp 9 theo các văn bản hướng dẫn của các cấp. Căn cứ Thông tư của Bộ GDĐT (số 31/2023/TT-BGDĐT ngày 29/12/2023 về quy chế xét công nhận TN THCS, số 30/2024/TT-BGDĐT ngày 30/12/2024 về quy chế tuyển sinh THCS, tuyển sinh THPT) và các văn bản liên quan về tuyển sinh cấp trung học, các trường THCS xây dựng kế hoạch dạy học, ôn tập, ôn thi tuyển sinh ngay từ đầu năm học. Thực hiện chương trình lớp 9 đúng quy định và thời gian, nâng cao chất lượng tiết học chính khóa; triển khai hướng dẫn của Sở GDĐT về xét TN THCS năm 2026 và cấu trúc đề thi vào lớp 10 năm học 2026-2027.

2.9.2. Chỉ tiêu:

- Duy trì giữ vững chuẩn phổ cập GD THCS mức độ III.
- + Huy động tối đa trẻ trong độ tuổi ra lớp, huy động 84/84 học sinh 100% HS hết chương trình Tiểu học vào học lớp 6.
- + Tỷ lệ trẻ hoàn thành chương trình tiểu học vào lớp 6 là 100 %.
- + Tỷ lệ HS tốt nghiệp THCS đạt 100 %.
- + Tỷ lệ HS 15 đến 18 tuổi học THPT, học nghề, GDNN-GDTX là: 217/234 đạt 92,7 %.
- 109/109 đạt 100% được công nhận tốt nghiệp THCS.

2.9.3. Giải pháp

Tham mưu với UBND xã đề kiện toàn ban chỉ đạo phổ cập.

Phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên trong ban chỉ đạo phổ cập.

Tổ chức tốt công tác dạy và học, các hoạt động văn nghệ, thể dục thể thao, các hoạt động trải nghiệm để thu hút HS đến trường.

Thực hiện tốt các chế độ chính sách cho HS để động viên các em an tâm đến trường.

- Tổ chức tốt dạy thêm học thêm để các em có đủ điều kiện xét và công nhận tốt nghiệp THCS và trang bị kiến thức thi vào THPT có kết quả tốt.

- Tham mưu tốt chính quyền địa phương, CMHS để huy động HS tối đa HS ra lớp, bảo đảm tốt tỉ lệ HS đi học chuyên cần.

Có đủ CSVC, TB để đáp ứng yêu cầu dạy và học.

2.10. Xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia và kiểm định chất lượng giáo dục.

2.10.1. Nhiệm vụ

Tiếp tục rà soát và củng cố nâng cao các tiêu chí của trường chuẩn quốc gia theo Thông tư 18/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ GDĐT, Văn bản hợp nhất 12/VBHN-BGDĐT ngày 31/12/2024 thông tư Ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường THCS, THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học.

Thực hiện nghiêm túc việc tự kiểm tra, đánh giá và đề nghị công nhận trường đạt chuẩn quốc gia theo quy định của Bộ GDĐT.

2.10.2. Chỉ tiêu

Trường tiếp tục duy trì trường chuẩn quốc gia và kiểm định chất lượng giáo dục.

2.10.3. Giải pháp

- Tham mưu với chính quyền địa phương để có đầy đủ cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học đảm bảo tiêu chí của trường chuẩn quốc gia.

- Xây dựng tốt kế hoạch giáo dục của nhà trường, của tổ chuyên môn, giáo viên thực hiện tốt chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Tích cực đổi mới sinh hoạt chuyên môn, nâng cao chất lượng bảo đảm chất lượng 02 mặt giáo dục của trường chuẩn quốc gia.

2.11. Công tác giáo dục thể chất, lao động, y tế trường học, phòng chống dịch bệnh.

2.11.1. Nhiệm vụ

Nghiên cứu, quán triệt, triển khai thực hiện đầy đủ các nội dung trong văn bản hướng dẫn của Bộ GDĐT về thực hiện nhiệm vụ Giáo dục thể chất, hoạt động thể thao trường học năm học 2025-2026.

Đẩy mạnh công tác giáo dục thể chất, hoạt động thể thao, y tế trường học trong các cơ sở giáo dục. Tổ chức thực hiện chương trình môn học GDTC đảm bảo thời lượng, phù hợp về nội dung, hình thức. Tập huấn nâng cao kiến thức, trình độ chuyên môn nghiệp vụ, phương pháp, hình thức và kỹ năng tổ chức các hoạt động thể thao cho đội ngũ giáo viên, giảng viên làm công tác giáo dục thể chất và thể thao trường học. Tiếp tục triển khai các hoạt động giáo dục thể chất, các hoạt động thể thao trường học theo Kế hoạch và Thông tư của Bộ GDĐT².

² Kế hoạch 398/KH- BGDĐT ngày 09/5/2019 về việc thực hiện Kết luận của Bộ trưởng tại Hội nghị "Nâng cao chất lượng giáo dục thể chất và thể thao trường học trong ngành Giáo dục"; Thông tư 48/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 của Bộ GDĐT Quy định về thể thao trường học

Duy trì việc tổ chức các hoạt động phong trào từ cấp cơ sở đến cấp ngành tỉnh; qua thi đấu thành lập các đoàn tham gia các Cuộc thi, Hội thi, Hội thao các giải thi đấu thể thao do tỉnh, ngành, xã phường tổ chức.

Phối hợp chặt chẽ với hệ thống y tế cơ sở tổ chức các hoạt động truyền thông nhằm thay đổi hành vi vệ sinh cá nhân, vệ sinh môi trường; phòng chống dịch, bệnh truyền nhiễm; tuyên truyền, phổ biến tới học sinh, cha mẹ học sinh chính sách pháp luật về bảo hiểm y tế³.

Tổ chức khám/kiểm tra sức khỏe đầu vào, đầu ra theo năm học cho học sinh. Tổ chức giám sát các điều kiện vệ sinh trường học, hỗ trợ cải thiện môi trường học tập cho học sinh tại các nhà trường, đảm bảo các điều kiện vệ sinh an toàn thực phẩm. Duy trì vệ sinh môi trường trong trường học và các phương án bảo đảm sức khỏe cho học sinh, nhân viên, giáo viên, cán bộ quản lý. Báo cáo số liệu về công tác y tế trường trên Cơ sở dữ liệu của ngành đúng thời gian, đầy đủ về số liệu.

2.11.2. Chỉ tiêu

100% học sinh được kiểm tra rèn luyện sức khỏe và khám sức khỏe theo định kỳ trong năm học 2 lần/ năm, kỳ 1 vào tháng 9, kỳ 2 vào tháng 3, hạn chế tối đa học sinh mắc bệnh học đường(cột sống, mắt, răng, vệ sinh ATTP).

100 % HS có thẻ bảo hiểm y tế.

100 % học sinh được tham gia hoạt động đầu giờ và giữa giờ.

100 % cán bộ giáo viên, nhân viên và các em HS thực hiện tốt công tác phòng chống dịch bệnh.

Lao động giáo dục và hiệu quả kinh tế. Giáo dục HS có ý thức lao động tốt, phấn đấu: 100% đạt loại tốt, khá.

Trang bị, định hướng cho HS khối lớp 9 học phân luồng học phân ban ở bậc THPT hoặc học chuyên nghiệp hoặc học nghề.

Xây dựng cảnh quan trường lớp xanh, sạch, đẹp, an toàn.

2.11.3. Biện pháp

Ra quyết định thành lập ban chăm sóc sức khỏe học sinh.

Lên kế hoạch về hoạt động giáo dục thể chất và y tế học đường ngay từ đầu năm học.

³ Thông tư liên tịch 13/2016/TTLT-BGDĐT-BYT ngày 12/05/2016 của Liên Bộ Y tế - Bộ GDĐT quy định về công tác y tế trường học; Chỉ thị số 17/CT-TW ngày 21/10/2022 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường đảm bảo an ninh, an toàn thực phẩm trong tình hình mới; Thông tư số 41/2018/TT-BYT, ngày 14/12/2018 của Bộ Y tế Ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia và quy định kiểm tra, giám sát chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt; Chỉ thị số 6036/CT-BGDĐT ngày 17/12/2014 của Bộ GDĐT về việc tăng cường thực hiện phòng, chống tác hại của thuốc lá và lạm dụng đồ uống có cồn trong ngành GDĐT; Nghị định 75/2023/NĐ-CP ngày 19/10/2024 sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 146/2018/NĐ-CP ngày 17/10/2018 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn biện pháp thi hành một số điều của Luật bảo hiểm y tế; Điều 18 Thông tư liên tịch số 41/2014/TTLT-BYT-BTC ngày 24/11/2014 của Bộ Tài chính, Bộ Y tế về hướng dẫn thực hiện bảo hiểm y tế và các quy định về quản lý tài chính hiện hành; Thông tư số 18/2023/TT-BGDĐT của Bộ GDĐT về hướng dẫn xây dựng trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích trong cơ sở giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên; Công văn số 1218/SGDĐT-GDTrH của Sở GDĐT về tăng cường bảo đảm an toàn trường học; giám thiều tình trạng học sinh đuối nước, tai nạn giao thông, ngộ độc liên quan đến cây Lá ngón .

Tuyên truyền phòng chống ma túy, HIV-AIDS, phòng chống dịch bệnh, GDKNS, phòng chống các bệnh theo mùa... cho CBGVNV và học sinh sinh nhà trường, không có các tệ nạn xã hội xâm nhập vào trường học. Kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm; vệ sinh chung hằng ngày.

Phối hợp với trạm y tế xã lên lịch khám bệnh định kỳ 2 lần/ năm học cho học sinh để tư vấn, theo dõi chăm sóc sức khỏe ban đầu hàng tháng cho học sinh.

Thường xuyên theo dõi sức khỏe của học sinh và bảo đảm HS đi học có sức khỏe để tham gia học tập.

Xây dựng kế hoạch lao động cả năm, từng tháng và từng tuần hợp lý, phù hợp với lứa tuổi học sinh, có tính chất giáo dục.

Giáo viên chỉ đạo lao động có kế hoạch chỉ đạo hướng dẫn cụ thể, tỷ mỉ, trực tiếp tham gia chỉ đạo lao động cùng học sinh, kiểm tra, nhắc nhở học sinh có ý thức tổ chức kỷ luật trong lao động, tương trợ giúp đỡ lẫn nhau, biết quý trọng bảo vệ thành quả lao động.

Đảm bảo đúng qui định về số giờ và thời gian và tuyệt đối an toàn trong lao động. Quản lý thành quả lao động đúng mục đích.

Kết quả lao động đưa vào tham gia đánh giá hạnh kiểm cho học sinh cuối mỗi tháng. Khen chê kịp thời.

Thành lập ban lao động do phó hiệu trưởng làm trưởng ban. Làm tốt công tác giao việc và nghiệm thu vào cuối buổi lao động.

Tuyên truyền nhân cao nhận thức về công tác hướng nghiệp và phân luồng cho HS sau khi học xong lớp 9. Cung cấp rộng rãi thông tin về tình hình phát triển kinh tế- xã hội, nhu cầu của thị trường lao động, nhằm định hướng phát triển kinh tế- xã hội, nhu cầu của Thị trường lao động, nhằm định hướng các hoạt động giáo dục đáp ứng yêu cầu của thị trường lao động, phục vụ nhu cầu của địa phương.

2.12. Phối hợp các tổ chức đoàn thể trong nhà trường

2.12.1. . Nhiệm vụ

Tổ chức họp cơ quan 1 lần/ tháng hoặc họp đột xuất do nhà trường tổ chức: Đánh giá hoạt động tháng trước và đề ra phương hướng hoạt động tháng sau.

Hoạt động theo đúng chức năng, nhiệm vụ và quy chế làm việc của nhà trường, các tổ chức, đoàn thể theo quy định chung.

2.12.2. Chỉ tiêu

100% hoạt động của nhà trường được thống nhất, đồng thuận của mọi lực lượng tham gia.

100% CB-GV-NV hỗ trợ lẫn nhau trong thực hiện nhiệm vụ giáo dục.

2.12.3. Giải pháp

Thực hiện quy chế dân chủ, niêm yết công khai các kế hoạch hoạt động xây dựng trên cơ sở chỉ đạo của chi bộ và kế hoạch của nhà trường và hướng dẫn của cấp trên, thống nhất trong các cuộc họp cơ quan hằng tháng.

Xây dựng quy chế hoạt động phối hợp. Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của từng đoàn thể.

2.13. Công tác bán trú

2.13.1. Nhiệm vụ.

Quản lý học sinh nội trú theo Thông tư 27/2011/TT- BGDĐT ngày 27/6/2011 của bộ trưởng Bộ Giáo dục Đào tạo ban hành Quy chế công tác học sinh sinh viên nội trú tại các cơ sở công lập thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

Thành lập ban quản trị đời sống, xây dựng kế hoạch hoạt động phối hợp với Ban đại diện cha mẹ học sinh trong việc giáo dục học sinh thực hiện nội quy nền nếp.

Tổ chức hướng dẫn cho học sinh tự nấu ăn đảm bảo VSATTP và dinh dưỡng theo tiêu chuẩn quy định, tổ chức nấu ăn 3 bữa / ngày đảm bảo học sinh được ăn no, ăn nóng và ăn đủ.

Giáo dục rèn luyện kỹ năng sống nhất là kỹ năng hội nhập cộng đồng, làm chủ trước những thay đổi của hoàn cảnh.

Giáo dục ý thức lao động tập thói quen làm vệ sinh cá nhân vệ sinh chung, giáo dục ý thức bảo vệ môi trường, tôn tạo cảnh quan nơi nội trú xanh, sạch đẹp.

2.13.2. Chỉ tiêu

100 % HS ở nội trú được chăm sóc đảm bảo sức khỏe để học tập và tham gia các hoạt động xã hội.

2.13.3. Giải pháp

Phân công CB-GV, nhân viên y tế, tổng phụ trách đội bảo vệ phụ trách từng ngày. Hướng dẫn đồn đốc nhắc nhở, kiểm tra thường xuyên học sinh sắp xếp quần áo, chăn màn, đồ dùng cá nhân hàng ngày, biết cách phòng chống dịch bệnh và đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm.

Nhân viên y tế kiểm tra, theo dõi điều trị kịp thời cho học sinh khi ốm đau.

Thực hiện nghiêm túc các quy định về phòng chống cháy nổ, phân công trực vệ sinh hàng ngày.

Giao một đồng chí ban giám hiệu quản lý công tác nội trú có nội quy cụ thể.

Nâng cao tinh thần trách nhiệm của nhân viên phục vụ, thường xuyên kiểm tra việc tiếp phẩm, xuất nhập thực phẩm, chế biến thực phẩm và chia cơm cho học sinh.

2.14. Công tác truyền thông; giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng

2.14.1. Nhiệm vụ

Thực hiện hiệu quả việc đổi mới nội dung, phương pháp và hình thức tổ chức giáo dục hướng nghiệp theo định hướng phát triển năng lực học sinh, bảo đảm gắn với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và nhu cầu thực tiễn của thị trường lao động. Xây dựng kế hoạch giáo dục hướng nghiệp linh hoạt, phù hợp với đặc điểm tâm lý, nhu cầu, năng lực của học sinh và điều kiện tổ chức dạy học của nhà trường. Tăng cường tổ chức các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, trải nghiệm nghề nghiệp gắn với thực tiễn; chủ động tích hợp nội dung giáo dục hướng nghiệp trong các môn học và hoạt động giáo dục theo CTGDPT; khuyến khích học sinh tìm hiểu, khám phá ngành nghề thông qua mô hình giáo dục STEM/STEAM, câu lạc bộ, diễn đàn tư vấn hướng nghiệp tại trường học.

Tiếp tục củng cố và phát triển đội ngũ giáo viên kiêm nhiệm công tác tư vấn hướng nghiệp bảo đảm đủ về số lượng, có chuyên môn phù hợp và được tập huấn, bồi dưỡng thường xuyên. Tăng cường phối hợp giữa nhà trường với các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp, trung tâm dịch vụ việc làm và cơ sở giáo dục nghề nghiệp nhằm xây dựng hệ sinh thái hỗ trợ giáo dục hướng nghiệp toàn diện, thiết thực, hiệu quả. Đẩy mạnh công tác truyền thông, cung cấp thông tin thị trường lao động, ngành nghề đào tạo để hỗ trợ học sinh lựa chọn nghề nghiệp, định hướng phân luồng phù hợp sau THCS và THPT, góp phần nâng cao chất lượng nguồn nhân lực và phát triển bền vững nguồn lực địa phương.

Phân công nhiệm vụ cho CBQL, GV phụ trách, theo dõi về giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng học sinh; xây dựng đội ngũ giáo viên cốt cán làm nòng cốt cho các đợt tập huấn, bồi dưỡng giáo viên phụ trách công tác giáo dục hướng nghiệp định hướng phân luồng học sinh.

Thực hiện định hướng hiệu quả việc phân luồng học sinh sau THCS theo học các chương trình giáo dục, đào tạo phù hợp với năng lực, sở trường, nguyện vọng của học sinh; tạo môi trường hỗ trợ khởi nghiệp trong trường học; tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, trang bị kiến thức, kỹ năng về lựa chọn nghề nghiệp, khởi nghiệp nhằm thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp, lập nghiệp của học sinh.

2.14.2. Chỉ tiêu

Tổ chức tốt giáo dục hướng nghiệp và định hướng tốt phân luồng HS đối với HS lớp 9 sau khi tốt nghiệp THCS đi học nghề hoặc học tiếp THPT.

Tổ chức tốt môn học TNHN cho HS và hoạt động định hướng nghề nghiệp trong môn CN cho học sinh lớp 9.

90% học sinh học tốt nghiệp THCS đi học THPT, 10 % HS tốt nghiệp THCS đi học nghề.

2.14.3. Giải pháp

Làm tốt công tác tuyên truyền cho học sinh, phụ huynh về định hướng hiệu quả việc phân luồng học sinh sau THCS để phù hợp năng lực, sở trường cho từng đối tượng HS.

2.15. Công tác Tài vụ - hành chính

2.15.1. Nhiệm vụ

Thực hiện mọi chế độ chính sách cho học sinh và CBGV, NV theo các văn bản quy định.

Quản lý và sử dụng có hiệu quả tài sản nhà trường làm tốt công tác bảo vệ ANTT, công tác phòng cháy chữa cháy trong trường học.

Tổ văn phòng làm tốt công tác phục vụ văn phòng, phục vụ công tác dạy và học, làm tốt công tác quản lý học sinh nội trú, phục vụ hoạt động dạy và học của học sinh nội trú. Công tác văn thư lưu trữ cấp phát văn bằng, chứng chỉ, hồ sơ nhà trường theo đúng quy định

Đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, vệ sinh nhà ăn, bếp ăn, đảm bảo đủ chế độ ăn theo quy định.

2.15.2. Chỉ tiêu

Chi trả đầy đủ, kịp thời chế độ cho CB, GV, NV, HS.

Thực hiện tốt công tác phục vụ, chăm sóc, HS ở nội trú. Lưu trữ hồ sơ bảo đảm.

2.15.3 Giải pháp

Tuyên truyền phổ biến đầy đủ các văn bản quy định về chế độ đối với CB, GV, NV, học sinh và nhân dân: số 705/PGDDĐT-TH, ngày 21/8/2024 về hướng dẫn thực hiện chính sách ưu tiên, tuyển sinh và hỗ trợ trẻ mẫu giáo, học sinh dân tộc thiểu số rất ít người năm học 2024-2025; số 704/ PGDDĐT-TH, ngày 21/8/2024 về hướng dẫn thực hiện xét duyệt chế độ, miễn giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập 4 tháng cuối năm năm 2024, năm học 2024-2025; số 707/PGDDĐT-TH, ngày 21/8/2024 về hướng dẫn xét duyệt học sinh bán trú và thực hiện chính sách hỗ trợ học sinh năm học 2024-2025; số 706/PGDDĐT-TH, ngày 21/8/2024 về hướng dẫn xét duyệt chế độ học bổng, hỗ trợ phương tiện, đồ dùng học tập cho học sinh khuyết tật 4 tháng cuối năm.

Làm tốt 3 công khai giáo dục trong đó có công khai về tài chính, quy chế chi tiêu nội bộ.

Việc xét duyệt chế độ làm công khai, đúng quy trình và các văn bản hướng dẫn hiện hành.

Nhân viên tổ văn phòng thực hiện công việc theo đúng vị trí việc làm.

2.16. Công tác tuyển sinh, hoạt động hè

2.16.1. Nhiệm vụ

Tuyển sinh đúng tiêu chuẩn, đủ chỉ tiêu.

Thực hiện tốt công tác bàn giao học sinh về sinh hoạt hè ở địa phương.

Thu lại các phiếu sinh hoạt hè của học sinh sau khi các em trở lại trường sau kỳ nghỉ hè.

2.16.2. Chỉ tiêu

Tuyển sinh vào lớp 6: đủ và vượt kế hoạch đề ra.

Huy động 100% HS đã HTCTTH trên địa bàn vào lớp 6.

Tạo cho học sinh được sinh hoạt hè có tổ chức, được theo dõi liên tục quá trình tu dưỡng, phấn đấu của mỗi HS trong thời gian nghỉ hè.

2.16.3. Giải pháp

Triển khai văn bản hướng dẫn tuyển sinh, sinh hoạt hè các cấp tới toàn thể giáo viên, nhân viên, học sinh và nhân dân.

Xây dựng kế hoạch tuyển sinh và thông báo tuyển sinh, thu nhận hồ sơ và thành lập hội đồng xét tuyển học sinh vào lớp 6.

Tổ chức bàn giao học sinh tham gia sinh hoạt hè tại địa phương, nắm thông tin sau 3 tháng hè qua phiếu sinh hoạt hè của học sinh.

Đề nghị Hội đồng Đội huyện và Đoàn Thanh niên khen thưởng với trường hợp có thành tích xuất sắc trong các hoạt động.

Nhiệm vụ, chỉ tiêu và giải pháp

2.17. Xã hội hóa giáo dục

2.17.1. Nhiệm vụ

Huy động các tổ chức, cá nhân, các nhà hảo tâm quyên góp vận động xã hội hóa giáo dục và ngân sách nhà nước để tu sửa cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học giáo dục.

2.17.2. Chỉ tiêu

Vận động kinh phí chi trả cho gói sửa chữa, nâng cấp sân trường.

Làm tốt công tác XHHGD để Hỗ trợ các hoạt động giáo dục...

2.17.3. Giải pháp thực hiện

Triển khai hướng dẫn số 2642/SGDĐT-KHTC, ngày 03 tháng 9 năm 2025 về hướng dẫn thực hiện các khoản thu trong các cơ sở giáo dục và đào tạo năm học 2025-2026.

Làm tốt công tác tuyên truyền và tốt mối quan hệ giữa nhà trường với các ban ngành đoàn thể trên địa bàn. Tranh thủ sự giúp đỡ của các tổ chức đoàn thể, các cơ quan, các doanh nghiệp, các cá nhân, các nhà hảo tâm ủng hộ, quyên góp tinh thần, vật chất để tu sửa cơ sở vật chất, tạo cảnh quan môi trường xanh - sạch đẹp.

Tuyên truyền rộng rãi để nhiều tầng lớp xã hội, các tổ chức đoàn thể, doanh nghiệp hiểu được nhiệm vụ của nhà trường.

Tham mưu với cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương tạo quan tâm và điều kiện tốt nhất cho nhà trường hoạt động thực hiện nhiệm vụ năm học.

Quản lý, sử dụng tốt, đúng mục đích nguồn vận động tài trợ, viện trợ xã hội hóa GD, thực hiện tốt công khai tài chính trước toàn thể CBGV-NV, học sinh và nhân dân biết.

3. Thời gian thực hiện chương trình giáo dục

Nhà trường dạy học trực tiếp và thực hiện dạy hai buổi trên ngày vào các ngày thứ từ thứ 2 đến thứ 6 trong tuần. Khung thời gian hoạt động trong ngày phù hợp với điều kiện nhà trường, thời tiết.... Cụ thể thời gian theo kế hoạch số: 09/KH-THCSTT ngày 30/8/2025 của trường THCS số 1 Na Sang.

IV. KẾ HOẠCH TÁC NGHIỆP

Tháng	Nội dung công việc	Người phụ trách	Điều chỉnh, bổ sung
8	- Tham gia các lớp bồi dưỡng chính trị, QPAN, hội thảo CM nghiệp vụ cho CBQL, GV.	CB, GV	
	- Hoàn thành công tác tuyển sinh lớp 6, tổ chức thi lại cho HS	Hội đồng tuyển sinh	
	- Thảo luận biên chế, phân công nhiệm vụ cho CBQL, GV, NV đầu năm	BGH cùng thống nhất	
	- Lao động, chuẩn bị CSVN, TB, cho năm học mới;	BLĐộng	
	- Chuẩn bị SGK, TB cho năm học mới	TV-GVCN	

Tháng	Nội dung công việc	Người phụ trách	Điều chỉnh, bổ sung
	- Triển khai văn bản quy định hướng dẫn các nhiệm vụ năm học, các khoản thu XHHGD, chế độ chính sách cho HS	BGH	
	- Điều tra cập nhật số liệu phổ cập, huy động HS ra lớp.	Phân công GV	
	Thảo luận xây dựng kế hoạch GD nhà trường, kế hoạch giáo dục tổ chuyên môn, kế hoạch GD của tổ CM, chương trình học thêm, hồ sơ sổ sách	BGH, TCM, GV	
	Báo cáo thống kê đầu năm học	BGH	
	Cấp phát văn phòng phẩm đầu năm	KT, VT	
	Thu nhận HS chuyển đi, chuyển đến	BGH	
9	- Khai giảng năm học mới (5/9/2025), học bắt đầu 8/9/2025	CB, GV, NV	
	Phát động thi đua đợt I chào mừng năm học mới, học tập nội quy, quy chế, đánh giá xếp loại HS; ký cam kết thực hiện nội quy của nhà trường.	Ban thi đua	
	Đăng ký thi đua đầu năm, giao chỉ tiêu thi đua, chất lượng	Ban thi đua	
	Trình Phòng VHXX xã phê duyệt hồ sơ dạy 2 buổi/ngày, KH vận động tài trợ năm học 25-26.	BGH	
	Xét duyệt các chế độ chính sách cho HS	Cương, Thành	
	- Tổ chức dạy học 2 buổi/ ngày. Ôn thi HSG các môn văn hóa lớp 9	CM	
	- Hoàn thiện kế hoạch GD nhà trường, tổ CM và duyệt các loại hồ sơ, sổ sách, kế hoạch đầu năm	BGH	
	- Cập nhật HS đầu năm phần mềm CSDLQG	GVCN	
	- Chuẩn bị nội dung và tổ chức Hội nghị toàn cơ quan, thống nhất các Nội Quy, Quy chế, chỉ tiêu trong năm.	Chi bộ, BGH	

Tháng	Nội dung công việc	Người phụ trách	Điều chỉnh, bổ sung
	- ĐH Liên đội	Đoàn thể	
	-Khảo sát phân loại chất lượng đầu năm và bàn giao chất lượng GVBM	BGH, GV bộ môn	
	- Kiểm tra chuyên đề sách giáo khoa, vở viết, đồ dùng học tập và huy động HS ra lớp	Ban kiểm tra	
	Tiếp tục cập nhật số liệu phổ cập vào phần mềm, hoàn thiện HS phổ cập GD năm 2024	Ban CĐPC	
	-GDKNS, pháp luật, tư vấn HD, viết bài đăng trên Website	GV phụ trách	
	-Nộp HS tuyển sinh vào lớp 6, HS học bổng khuyến học; báo cáo, thống kê đầu năm	Theo PC	
	-Tập huấn trực tuyến các nội dung GD theo kế hoạch của cấp trên	BGH, GV; CB phòng họp trực tuyến	
	- Tư vấn HD, HĐTN, hướng nghiệp	Thực hiện theo phân công	
	-Tổ chức thi văn nghệ, trung thu cho HS	Đội, đoàn, GVCN	
	-Luyện tập bóng chuyền hơi, tham gia giải phòng tổ chức.	Phát động, luyện tập	
	-Thực hiện 03 công khai niêm yết theo QĐ	BGH	
10	- Phát động thi đua chào mừng ngày 20/10	Ban thi đua phát động	
	- Hướng ứng "Tuần lễ học tập suốt đời"	Toàn trường	
	- Tổ chức dạy 2 buổi/ngày ôn thi vào 10; Tổ chức BD học sinh giỏi các môn văn hóa.	CM	
	- Thi HSG cấp trường các môn văn hóa lớp 9.	CM	
	-Tiếp tục bồi dưỡng HS trong đội tuyển để tham gia thi cấp tỉnh	GV, HS thực hiện	
	- Xây dựng và thực hiện KH sinh hoạt chuyên đề cụm lần 1	CM	
	-SH chuyên đề cấp trường môn NN lớp 6, Toán lớp 9	CM	
	-Chuẩn bị HS và kiểm tra PC cấp huyện	Ban CĐPC	

Tháng	Nội dung công việc	Người phụ trách	Điều chỉnh, bổ sung
	- Kiểm tra toàn diện 03 giáo viên	CM	
	-Tập luyện VN cho chương trình kỷ niệm 40 năm thành lập trường THPT Na Sang	Ban văn thể	
	- GDKNS, pháp luật, tư vấn HD, HĐTN, hướng nghiệp, viết bài đăng trên Website.	Thực hiện theo phân công	
	-Tổ chức hoạt động chào mừng ngày 20/10. Các hoạt động phong trào hưởng ứng các cuộc thi, hội thi do ccs cấp tổ chức.	Đoàn thể	
11	- Phát động thi đua chào mừng ngày NGVN 20/11	Ban thi đua phát động	
	- Tổ chức các hoạt động chào mừng ngày nhà giáo Việt Nam 20/11;	Phân công NV	
	- Tham gia đêm giao lưu văn nghệ chào mừng 20/11, kỷ niệm 40 năm thành lập trường THPT Na Sang.	Ban văn thể	
	- Tổ chức học 2 buổi/ngày nâng cao chất lượng. Tiếp tục ôn tập đội tuyển thi HSG các môn văn hóa lớp 9 cấp tỉnh, ôn thi vào 10	Giáo viên, HS	
	- Lựa chọn VĐ viên tham gia Hội thao truyền thống ngành GD	Ban văn thể	
	- Thi KHKT cấp trường	CM	
	- GDKNS, pháp luật, tư vấn HD, HĐTN, hướng nghiệp, viết bài đăng trên Website.	Thực hiện theo phân công	
	- Kiểm tra chuyên đề: Hồ sơ giáo viên	CM	
	- Tổ chức sinh hoạt chuyên môn, chuyên đề cấp trường toán lớp 8	CM	
12	-Phát động thi đua chào mừng ngày thành lập quân đội nhân dân Việt Nam 22/12	Ban thi đua phát động	
	- Tham gia sinh hoạt CM cụm lần 2	Thực hiện theo KH	
	- Kiểm tra chuyên đề toàn diện 3 đồng chí	Theo QĐ	
	- Tham gia thi HSG các môn VH cấp tỉnh	BDHS tham gia	
	-Tổ chức thi Ioe tiếng Anh trên Internet cấp trường	HS tham gia	

Tháng	Nội dung công việc	Người phụ trách	Điều chỉnh, bổ sung
	- Chuẩn bị hồ sơ và kiểm tra PC của tỉnh	Ban CD PC	
	- Rà soát việc thực hiện chương trình và tiến độ lấy điểm và chất lượng.	Thực hiện kiểm tra chéo các tổ	
	- Ôn tập học và kiểm tra kì I	Chuyên môn, GV	
	- Tổ chức đánh giá, xếp loại học sinh học kỳ I	CM	
	-Tổ chức thăm hỏi các đơn vị bộ đội đóng quân trên địa bàn nhân dịp 22/12 và gia đình có công với cách mạng	Đội tổ chức	
	- GDKNS, pháp luật, tư vấn HĐ, HĐTN, hướng nghiệp, viết bài đăng trên Website.	Thực hiện theo phân công	
	-Cung cấp số liệu vào Báo cáo tổng kết hoạt động TTHTCĐ năm 2025, XDKH TTHTCĐ năm 2026	CB phụ trách	
	- Tổng hợp báo cáo, thống kê kết quả thực hiện nhiệm vụ học kỳ I của các trường báo cáo về sở GD&ĐT.	BGH	
01	- Phát động thi đua chào năm mới 2026	Ban thi đua	
	- Sơ kết học kỳ I, báo cáo thống kê của trường, công tác y tế, kiểm tra nội bộ về sở.	BGH	
	- Kết thúc kỳ I(18/1);Tái giảng học kỳ II điều chỉnh phân công công tác, tổ chức dạy 2 buổi/ngày phụ đạo và bồi dưỡng HS thi HSG thi Olympic lớp 6 đến lớp 8 và ôn thi HS lớp 9 vào lớp 10	Theo phân công	
	- Họp CMHS kỳ I, nghỉ tết dương lịch	Toàn trường	
	- GDKNS, pháp luật, tư vấn HĐ, HĐTN, hướng nghiệp, viết bài đăng trên Website.	Thực hiện theo phân công	
	- Kiểm tra chuyên đề công tác XHHGD	Ban kiểm tra thực hiện	
	SH chuyên đề cấp trường, LS lớp 9	Tổ CM xây dựng KH	
	Thị KHKT cấp tỉnh (nếu có)	HS có dự án	
02	-Phát động thi đua chào mừng đảng, mừng xuân.	Phát động toàn trường	

Tháng	Nội dung công việc	Người phụ trách	Điều chỉnh, bổ sung
	- Tổ chức HĐ chào xuân mới năm 2026	Đội XD kế hoạch	
	-Tổ chức học 2 buổi/ngày theo kế hoạch, bồi dưỡng HSG Olympic lớp 6 đến lớp 8; ôn thi HS lớp 9 vào lớp 10	CM	
	-Nghỉ tết nguyên đán.	Theo KH	
	-Huy động sĩ số tỷ lệ học sinh đi học chuyên cần sau tết nguyên đán.	GV	
	- Kiểm tra chuyên đề tổ chức nấu ăn bán trú cho HS	Cương	
	- Xét duyệt chế độ Hỗ trợ chi phí học tập 05 tháng đầu năm 2026.	Theo QĐ	
	- GDKNS, pháp luật, tư vấn HĐ, HĐTN, hướng nghiệp, viết bài đăng trên Website.	Thực hiện theo phân công	
	- Sinh hoạt chuyên môn, sinh hoạt chuyên đề cụm trường lần 3.	CM	
3	-Phát động thi đua chào mừng 8/3; 26/3; 20/3 và tổ chức tọa đàm.	Ban thi đua, công đoàn, nữ công	
	-Kết nạp đoàn viên cho HS	Chi đoàn	
	- Tổ chức học 2 buổi/ngày; bồi dưỡng HSG Olympic lớp 6 đến lớp 8; ôn thi HS lớp 9 vào lớp 10	GV, HS	
	- Tham gia hội thao học sinh cấp tỉnh lần 2	HS	
	- Tổ chức thi Olympic cấp trường lớp 6 đến lớp 8. Tham gia thi IOE cấp tỉnh	Bồi dưỡng HS	
	-Phát động cuộc thi STTTNNĐ và thi cấp trường	CM	
	- GDKNS, pháp luật, tư vấn HĐ, HĐTN, hướng nghiệp, viết bài đăng trên Website.	Thực hiện theo phân công	
	-Kiểm tra chuyên đề hồ sơ của các tổ chuyên môn, tổ văn phòng và các đoàn thể	CM	
	- Viết SKKN.	Theo đăng ký	
4	-Phát động thi đua chào mừng 30/4, 1/5 và ôn lại truyền thống ngày 30/4 và 1/5	Ban thi đua, Liên đội	
	-Tổ chức ngày sách Việt Nam	Thư viện	

Tháng	Nội dung công việc	Người phụ trách	Điều chỉnh, bổ sung
	Tổ chức dạy 2 buổi/ngày, nâng cao chất lượng. Tổ chức ôn tập cho học sinh chuẩn bị kiểm tra học kỳ II	Thực hiện đúng kế hoạch	
	- Tham gia thi Ioe tiếng Anh trên Internet cấp quốc gia(nếu có)	HS tham gia	
	- Ôn tập cho HS lớp 9 vào lớp 10	GV, HS	
	-Thành lập HĐ nghiệm thu SKKN cấp trường và nộp về huyện nghiệm thu SKKN.	Hội đồng SKKN	
	-Sinh hoạt chuyên môn cụm trường lần 4.	Theo phân công	
	- Kiểm tra toàn diện 03 giáo viên, kiểm tra giám sát tổ chức thi Olympic cấp trường	Thực hiện theo KH	
	- Kiểm tra chất lượng học sinh lớp 9 lần 2.	CM	
	- GDKNS, pháp luật, tư vấn HĐ, HĐTN, hướng nghiệp, viết bài đăng trên Website.	Thực hiện theo phân công	
	- Kiểm tra hồ sơ lớp 9 chuẩn bị cho xét tốt nghiệp THCS	Theo phân công NV	
	- Rà soát chương trình và tiến độ lấy điểm	BGH, TTCM kiểm	
5	- Kiểm tra chuyên đề: Hồ sơ lớp 9 chuẩn bị cho xét tốt nghiệp THCS	BGH, TTCM kiểm tra	
	-Ôn tập cho HS lớp 9 vào lớp 10	GV, HS	
	- Tổ chức kiểm tra học kỳ II	Thực hiện quy chế	
	- Tổ chức đánh giá, xếp loại học sinh 02 mặt GDHS.	Thực hiện quy định	
	-Hoàn thiện vào hồ sơ cuối năm, phê sổ điểm, học bạ...	BGH, GV	
	- Tổ chức đánh giá xếp loại viên chức, chuẩn NN cuối năm, xét thi đua và nộp hồ sơ thi đua	Thực hiện quy định	
	- Đánh giá kết quả BDTX cho giáo viên	Thực hiện quy chế	
	- Hoàn thành chương trình ngày 25/5/2026	Rà soát, kiểm tra	
	- Tổ chức xét tốt nghiệp lớp 9	Thực hiện quy định	

Tháng	Nội dung công việc	Người phụ trách	Điều chỉnh, bổ sung
	- Tổng hợp báo cáo, thống kê kết quả thực hiện nhiệm vụ học kỳ II của nhà trường về sở, thống kê CSDLQG...	Thực hiện đúng Kế hoạch	
	- Nộp báo cáo công tác y tế, kiểm tra nội bộ, công tác XHHGD; GDT; BDTX về sở, CTGD PT 2018, GD tư tưởng chính trị...	Thực hiện quy định	
	-GDKNS, pháp luật, tư vấn HD, HĐTN, hướng nghiệp, viết bài đăng trên Website.	Thực hiện theo phân công	
	- Kiểm kê CSVC, đề nghị thanh lý, thanh hủy; đề nghị mua SGK, tài liệu tham khảo, hồ sơ chuyên môn, thiết bị dạy học, sửa chữa CSVC chuẩn bị cho năm học mới.	BGH, Tổ kiểm tra	
	- Tổng kết năm học, họp CMHS cuối năm	Thực hiện quy định	
	-Đánh giá xếp loại viên chức, chuẩn NNGV, chuẩn Hiệu trưởng	GV, BGH	
	- Bàn giao học sinh về sinh hoạt tại địa phương	Đội	
	-Xét duyệt chế độ ngoài trời.	BGH, TCM, GV	
	-Đăng ký nghỉ hè.Phân công trực hè, XD cơ sở vật chất trong hè	BGH phân công cụ thể	
6,7	-GV nghỉ hè, BGH, nhân viên trực hè	Theo kế hoạch	
	-XD kế hoạch tuyển sinh, thi lại, bảo quản cơ sở vật chất	Xây dựng KH	

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đối với Hiệu trưởng

- Xây dựng dự thảo kế hoạch, tổ chức lấy ý kiến của các thành viên trong nhà trường để hoàn thiện kế hoạch và triển khai thực hiện kế hoạch dạy học, kế hoạch giáo dục trong nhà trường, kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch.
- Liên hệ với các cơ quan, tổ chức cá nhân có liên quan để tổ chức các hoạt động trải nghiệm cho học sinh.
- Xây dựng kế hoạch và chỉ đạo thực hiện công tác kiểm tra nội bộ trường học.
- Tổ chức các hoạt động hội thi trong năm học.
- Xây dựng tiêu chí thi đua trong nhà trường.
- Ra các Quyết định thành lập tổ chuyên môn, bổ nhiệm các chức danh tổ trưởng, tổ phó chuyên môn.
- Phân công giáo viên chủ nhiệm lớp và giảng dạy các môn học và các

hoạt động giáo dục.

2. Đối với Phó hiệu trưởng

- Quản lý chỉ đạo các hoạt động chuyên môn, thư viện, thiết bị, quản lý các phần mềm liên quan đến các hoạt động giáo dục.

- Xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp; kế hoạch bồi dưỡng học sinh có năng khiếu, phụ đạo học sinh nhận thức chậm và các hoạt động khác có liên quan đến giáo dục.

- Chỉ đạo các tổ chuyên môn hoạt động theo đúng Điều lệ trường học.

- Tổ chức kiểm tra các hoạt động liên quan đến chuyên môn.

- Hàng tháng họp thống nhất các nội dung chuyên môn với các tổ.

- Duyệt tất cả các hoạt động, tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp, các cuộc Hội thảo, trải nghiệm bộ môn, trải nghiệm hướng nghiệp, chuyên đề cấp trường, cấp tổ tổ chức trong năm học.

3. Tổ trưởng tổ chuyên môn

- Chủ trì xây dựng kế hoạch hoạt động năm học của tổ chuyên môn.

- Tổ chức cho các nhóm chuyên môn xây dựng kế hoạch dạy học bộ môn, kí duyệt kế hoạch dạy học bộ môn của giáo viên và trình BGH nhà trường phê duyệt.

- Chủ trì xây dựng kế hoạch dạy học tích hợp liên môn, kế hoạch dạy học trải nghiệm theo môn học.

- Tổ chức sinh hoạt tổ chuyên môn 2 tuần/1 lần. Chú trọng việc đổi mới phương pháp, hình thức dạy học; đổi mới kiểm tra đánh giá. Tập trung vào việc tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học.

4. Đối với Tổng phụ trách Đội

- Tham mưu cho ban giám hiệu nhà trường xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động GDKNS, GDPL, trải nghiệm, hướng nghiệp cho học sinh.

- Xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp.

- Xây dựng kế hoạch chào cờ đầu tuần, tham mưu cho hiệu trưởng về việc phân công các thành viên tham gia chuẩn bị nội dung chào cờ.

- Tổ chức tất cả các hoạt động ngoài giờ lên lớp tổ, GDKNS, GDPL, công tác hoạt động đội. Kể chuyện theo sách; hội xuân

- Thành lập các ban của liên đội để thúc đẩy mọi hoạt động của nhà trường.

- Xây dựng tiêu chí thi đua của Liên đội.

5. Đối với nhân viên Thư viện – Thiết bị

- Tham mưu cho hiệu trưởng về kế hoạch trang bị sách giáo khoa, tài liệu tham khảo và các thiết bị dạy học phục vụ việc giảng dạy theo chương trình giáo dục phổ thông năm 2018.

- Quản lý mọi hoạt động của thư viện, thiết bị.

- Xây dựng các kế hoạch hoạt động liên quan đến hoạt động của thư viện, thiết bị dạy học.

- Tổ chức giới thiệu sách.

- Khuyến khích học sinh tích cực tham gia các hoạt động đọc sách.

- Tổ chức Ngày hội đọc sách.

6. Đối với giáo viên

- Nghiên cứu kĩ chương trình giáo dục phổ thông năm 2018 và xây dựng kế hoạch giảng dạy bộ môn.
- Xây dựng kế hoạch bài học phù hợp với phẩm chất, năng lực của học sinh.
- Nghiên cứu và thực hiện nghiêm túc các văn bản theo quy định.
- Tổ chức các hoạt động trải nghiệm theo môn học (Giáo viên phải xây dựng kế hoạch ngay từ đầu năm học).
- Kết hợp với nhà trường, liên đội tổ chức cho học sinh tham gia các hoạt động ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm trong và ngoài nhà trường.

7. Công tác phối hợp với các bên liên quan

- Nhà trường chủ động tham mưu cho chính quyền địa phương tạo mọi điều kiện tốt nhất để các hoạt động giáo dục của nhà trường đạt hiệu quả cao nhất.
- Phối hợp với hội phụ huynh học sinh, các cơ quan, đơn vị doanh nghiệp đóng chân trên địa bàn, các tổ chức đoàn thể để tổ chức các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp cho học sinh và công tác XHHGD.

8. Công tác kiểm tra, giám sát

- Việc giám sát đánh giá và điều chỉnh kế hoạch dạy học, giáo dục được thực hiện thường xuyên trong suốt năm học kết hợp với hoạt động tự đánh giá trong quản lí chất lượng trường Trung học cơ sở.
- Hiệu trưởng thực hiện hoạt động giám sát, đánh giá việc thực hiện kế hoạch dạy học, giáo dục thường xuyên hàng ngày, hàng tuần thông qua kiểm tra sổ đầu bài, dự giờ thăm lớp, kiểm tra hồ sơ chuyên môn của giáo viên, qua học sinh, cha mẹ học sinh...
- Làm tốt công tác kiểm tra nội bộ, các thành viên trong ban kiểm tra nội bộ cần làm tốt nhiệm vụ.
- Mỗi giáo viên cần có thói quen tự kiểm tra việc thực hiện kế hoạch của mình để có điều chỉnh và phản ánh kịp thời với tổ chuyên môn, ban giám hiệu.
- Phân công phó hiệu trưởng, kiểm tra việc thực hiện kế hoạch giảng dạy kiểm tra lịch báo giảng, sổ đầu bài hàng tuần, phó hiệu trưởng cùng các tổ trưởng chuyên môn, tổ phó chuyên môn kiểm tra chuẩn bị kế hoạch bài học (giáo án), kiểm tra nội dung và phương pháp giảng dạy của giáo viên thông qua dự giờ tiết dạy, các tiết thao giảng, chuyên đề.
- Kiểm tra sinh hoạt của tổ nhóm chuyên môn thông qua việc tham dự các buổi sinh hoạt của tổ, kiểm duyệt biên bản họp tổ nhóm hoặc kế hoạch thực hiện công tác hằng tháng, tuần.
- Kiểm tra thường xuyên việc sử dụng thiết bị dạy học, sử dụng phòng học bộ môn, ứng dụng công nghệ thông tin và sử dụng các phương tiện hiện đại trong dạy học thông qua báo cáo và sổ theo dõi của bộ phận thiết bị...
- Kiểm tra thực hiện hồ sơ, sổ sách trong nhà trường theo điều lệ trường học. Tổ chức kiểm tra hồ sơ chuyên môn của giáo viên 1 lần/học kỳ, kiểm tra hồ sơ của tổ nhóm chuyên môn ít nhất 1 lần/học kỳ.

9. Chế độ thông tin báo cáo

- Tổ trưởng chuyên môn định kỳ báo cáo hiệu trưởng về tình hình của tổ, có các ý kiến tham mưu đề xuất kịp thời về các công việc có liên quan đến thực hiện đổi mới hoạt động dạy học trong nhà trường.

- Định kỳ báo cáo theo tuần, tháng, học kỳ để Hiệu trưởng tổng hợp báo cáo cấp trên kịp thời.

Trên đây là kế hoạch giáo dục năm học 2025-2026 của trường THCS số 1 Na Sang. Kế hoạch có thể thay đổi tùy theo yêu cầu công tác và tình hình thực tế của nhà trường./.

Nơi nhận:

- Các thành viên trong trường;
- Lưu: VT.



HIỆU TRƯỞNG

Khương Tuấn Việt

PHÊ DUYỆT CỦA HỘI ĐỒNG TRƯỞNG

Chữ Tách

Khương Tuấn Việt